



CỘNG ĐỒNG CÔNG GIÁO VIỆT NAM
TỔNG GIÁO PHẬN GALVESTON-HOUSTON
 VIETNAMESE CATHOLICS OF THE ARCHDIOCESE OF GALVESTON-HOUSTON

DŨNG LẠC

8503 S. Kirkwood Rd. - Houston, Texas 77099 - Phone: 281-495-8133
 www.cgvnhouston.org

Đức Tổng Giám Mục: Joe S. Vásquez
Đức Giám Mục Phụ Tá: Italo Dell'Oro, CRS

Lm. Gioan Viannê Nguyễn Ngọc Thụ
 Đại Diện Đức Tổng Giám Mục
 Chủ Tịch Cộng Đồng Công Giáo VN
 281-495-8133

Hội Đồng Giáo Dân, TGP Galveston-Houston

Chủ Tịch: Ô. Phêrô Đình Đức Hiệp
 GX. Đức Mẹ Lộ Đức - (346) 280-0791

Phó CT Nội Vụ: Ô. Giuse Ngô Quang Tuyến
 GX Đức Mẹ La Vang - (713) 897-9222

Phó CT Ngoại Vụ: Ô. Giuse Ng. Thanh. Xuân
 GX Các Thánh Tử Đạo Việt Nam
 (832) 260-5016

Tổng Thư Ký: Ô. Phêrô Nguyễn Phương Kevin
 GX Đức Kitô Ngôi Lời NT - (832) 451-0591

Thành viên: CT HĐMV các giáo xứ và cộng đoàn

Thánh lễ cuối tuần

GX. CÁC THÁNH TỬ ĐẠO VIỆT NAM

TB: 6:00 pm - CN: 7:00; 9:00; 11:00 am; 6:00 pm

Lm. Gioan Trần Đình Khả
 Lm. Giuse Phan Đình Lộc
 Pt. Giuse Nguyễn Phẩm
 Pt. Giuse Lê Văn Rõ

10610 Kingspoint Rd. - Houston, TX 77075
 713-941-0521

GX. ĐỨC KITÔ NGÔI LỜI NHẬP THỂ

TB: 6:00 pm - CN: 7:00 am; 9:00 am; 11:00 am;
 2:00 pm; 7:00 pm

Lm. Gioan Viannê Nguyễn Ngọc Thụ
 Lm. Giuse Bùi Phương Tiến
 Pt. Vincentê Đoàn Hồng Phúc
 Pt. Giuse Maria Phạm Harry Hưng

8503 S. Kirkwood Rd. - Houston, TX 77099
 281-495-8133

GIÁO XỨ ĐỨC ME LA VANG

TB: 6:00 pm - CN: 7:30; 9:15; 11:00 am; 6:00 pm

Lm. Giuse Đình Văn Nghi, OP.
 Lm. Giuse Trần Trung Liêm, OP.
 Lm. Đaminh Nguyễn Trình Quang, OP.
 Pt. Micae Nguyễn Kim Khánh

12320 Old Foltin Rd. - Houston, TX 77086
 281-999-1672

GIÁO XỨ ĐỨC ME LỘ ĐỨC

Thứ Bảy: 6:00 pm (Bilingual)
 CN: 7:00am; 9:00am; 11:00am;
 4:00pm (English); 6:00pm

Lm. Gioan Baotixita Nguyễn Minh Đức, OP.
 Lm. Phêrô Phạm Duy Khánh, OP.
 Lm. Vincentê Nguyễn Hoàng, OP.
 Pt. Gioan B. Đào Đình Ân
 Pt. Vincent Nguyễn Tri Lý

6550 Fairbanks N. Houston, Houston, TX 77040
 713-939-1906

CỘNG ĐOÀN THÁNH TÂM

Giáo Xứ Chánh Tòa Thánh Tâm
 CN: 9:00 am

Lm. Trần Sơn Steven
 1701 San Jacinto St. - Houston, TX 77002
 713-659-1561 ext. 134

Chúa Nhật VI Phục Sinh - Năm A, Ngày 10-05-2026

* Cv 8: 5-8, 14-17; * 1Pr 3: 15-18; * Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo Thánh Gioan 14: 15-21

SUY NIỆM LỜI CHÚA

SỰ SỐNG MỚI

Nếu các Tin Mừng Matthêu, Marcô và Luca mời gọi ta vào Vương Quốc Thiên Chúa, thì Tin Mừng Gioan mời gọi ta vào *tình yêu Chúa Giêsu Kitô*. Thánh Gioan là người sống sau cùng. Sau khi đã nghiên ngẫm tất cả cuộc đời và những lời giảng dạy của Chúa Giêsu, thánh nhân nghiệm ra cái cốt lõi của cuộc sống người môn đệ là tình yêu Chúa Giêsu Kitô, là kết hiệp với Chúa Giêsu Kitô, là sống sự sống của Thiên Chúa.

Tình yêu đó không phải là thứ tình yêu mơ mộng lãng mạn nhưng là một tình yêu sáng suốt của lý trí. Tình yêu đó không phải là chuyện đuổi bướm, hái hoa, rung động, xúc cảm, nhưng là một tình yêu với những việc làm cụ thể. Việc làm cụ thể đó là tuân giữ những điều Chúa Giêsu truyền dạy.

Đó chính là bí quyết Chúa Giêsu truyền lại cho các môn đệ, trước khi Người già từ các ông đi vào thế giới đức tin. Từ nay để gặp gỡ Người, để yêu mến Người, để sống với Người, cần phải có đức tin và tình yêu.

Tin và Yêu là đôi mắt giúp ta nhìn thấy những sự thực siêu nhiên. Người không tin và không yêu sẽ không nhìn thấy như lời Chúa Giêsu nói trong Tin Mừng hôm nay: “Thầy ban cho anh em Thần chân lý, Đấng mà thế gian không thể đón nhận được vì thế gian không thấy và không biết Người”. Cũng như kiến thức y khoa là khả năng chuyên môn giúp người bác sĩ nhận dạng được các loại vi trùng, định đúng được bệnh trạng của bệnh nhân; hoặc như kiến thức về thảo mộc của nhà thực vật học giúp họ nhận dạng phân loại và biết rõ đặc tính của những loại cây cỏ, tin và yêu cũng phải là khả năng chuyên môn giúp người môn đệ Chúa nhận ra những sự thực siêu nhiên, nhìn thấy, nhận biết và đón nhận Thiên Chúa.

Tin và Yêu, như vậy, là con đường dẫn đưa ta tới gặp gỡ Thiên Chúa.

Với đức tin và tình yêu, người môn đệ Chúa không còn thấy Thiên Chúa là một Đấng xa vời, mơ hồ, nhưng là một Đấng gần gũi, rất thật. Với đức tin và tình yêu ta sẽ gặp được Đức Chúa Cha, Đấng thương yêu, luôn chăm sóc cho ta, luôn mời gọi ta, luôn muốn áp ủ ta, luôn muốn tha thứ cho ta.

Với đức tin và tình yêu, ta sẽ gặp được Chúa Giêsu trong Bí Tích Thánh Thể, trong Sách Thánh, trong những lời giáo huấn của Giáo Hội và trong những anh em sống quanh ta.

Với đức tin và tình yêu, ta sẽ cảm nghiệm được sự hiện diện của Chúa Thánh Thần khi Người đốt lên trong tim ta ngọn lửa yêu mến, khi Người thúc đẩy ta dấn thân phục vụ, khi Người soi sáng cho ta những sáng kiến trong những hoạt động mới.

Nhưng quan trọng nhất là: Tin và Yêu là hai cánh cửa mở vào sự sống thần linh. Tin và Yêu không chỉ cho ta nhìn thấy Chúa, gặp gỡ Chúa mà còn cho ta được tham dự vào sự sống của Chúa. Sự sống đó là hiệp thông, như lời Chúa Giêsu nói: “Ai có và giữ các giới răn của Thầy, người ấy là kẻ yêu mến Thầy. Mà ai yêu mến Thầy, thì sẽ được Cha của Thầy yêu mến”.

Chúa Cha ở trong Chúa Con và như Chúa Con ở trong Chúa Cha, ta sẽ được ở trong sự sống màu nhiệm của Thiên Chúa Ba Ngôi và thật kỳ diệu, Ba Ngôi đền ở



CÔNG ĐOÀN HOLY ROSARY

CN: 3:15; 6:30

Lm. Anthony Trần Ngọc Hùng, OP
3617 Milam St. - Houston, TX 77002
713-518-2319

CÔNG ĐOÀN ST. CHRISTOPHER

CN: 4:30

Lm. Giuse Lê Thu
8150 Park Place - Houston, TX 77017
713-645-6614

CD. ST. JUSTIN TỬ ĐẠO

CN: 12:00

Lm. Giuse Phêrô Nguyễn Ngọc Linh
Pt. Son (Sean) Nguyễn
13350 Ashford Point Dr. Houston, TX 77082
281-656-5116

Giáo xứ Mỹ

có thánh lễ Việt ngữ cuối tuần

TB: 8:00 pm

St. Elizabeth Ann Seton
6646 Addicks Satsuma Rd. Houston, TX 77084
281-463-7878

TB: 7:00 pm

St. Francis de Sales
8200 Roos Rd. Houston, TX 77036
713-774-7475

LIÊN ĐOÀN THIẾU NHI THÁNH THỂ

Tổng Tuyên Ủy: Lm. Trần Sơn Steven
Trưởng Phêrô Võ Khanh Tony (GX/CTTĐVN)
832-455-5961

LIÊN HỘI CÁC BÀ ME CÔNG GIÁO

Tổng Linh Hướng: Lm. Giuse Bùi Phương Tiên
Bà Nguyễn Thi Anna (GX/Đ. Kitô NLNT)
713-517-1621

LIÊN ĐOÀN LIÊN MINH THÁNH TÂM

Tổng Linh Hướng: Lm. Nguyễn J. Phong
Ông Nguyễn Thanh Xuân
832-260-5016

LIÊN ĐOÀN TÔNG ĐỒ FATIMA

Tổng Linh Hướng: Lm. Anthony Trần Ngọc Hùng
713-518-2319
Ông Nguyễn Quang Hưng (GX Ngôi Lời)
713-894-7411

ĐAO BINH ĐỨC ME (LEGIO MARIE)

Tổng Linh Giám Curia:
Lm. Phêrô Phạm Duy Khánh, OP.
Trưởng Curia Giuse Nguyễn Ngọc Thiên
832-433-2198

PHONG TRÁO CURSILLO

Tổng Linh Hướng:

Trưởng Lãnh Đạo: Maria Nguyễn Thu Trang
713-303-7982

LH. ĐOÀN DÒNG BA ĐA MINH

Tổng Linh Hướng:
Lm. Đa Minh Nguyễn Trinh Quang, OP
Anna Trương Nguyễn Yên
832-616-1355

TUYÊN UỶ NHÀ THƯƠNG

Lm. Anthony Trần Ngọc Hùng
713-757-1000 ext. 1624

PHÁT THANH TIN YÊU

Tuyên Ủy: Lm. Gioakim Nguyễn Duy Lộc, C.S.s.R
832-867-5741

Văn Phòng Ôn Gọi Linh Mục và Tu Sĩ
713-652-8239

Đại Chung Viện St. Mary
713-686-4345

trong ta. Ở trong người nào tức là được người ấy yêu thương. Hiệp thông trong yêu thương là một thái độ cởi mở: mở tâm hồn ra để cho đi và nhận lãnh sự sống. Nhờ Tin và Yêu, ta mở lòng ra đón nhận Thiên Chúa, sự sống mới, sự sống sung mãn, sự sống vĩnh cửu.

Đúng như lời Chúa Giêsu nói: “Thầy sẽ không để anh em mồ côi”. Ai nhắm mắt đức tin, sẽ không nhìn thấy Chúa, sẽ trở thành mồ côi. Ai đóng cửa tình yêu, sẽ không gặp được Chúa, sẽ sống trong cô độc. Nhưng người môn đệ Chúa, nhờ có đức tin và tình yêu sẽ gặp được Thiên Chúa Ba Ngôi. Và như thế việc ra đi của Chúa Giêsu không những không thiệt hại mà còn ích lợi cho ta. Sự ra đi của Người dẫn ta đi đến kết hiệp với Thiên Chúa Ba Ngôi trong sự sung mãn, sự sống dồi dào.

Nhưng để đạt tới điều Chúa Giêsu đã hứa, ta hãy nhớ lại một lần nữa lời Người căn dặn: “Nếu anh em yêu mến Thầy, anh em hãy giữ các giới răn của Thầy”. Đức tin được thể hiện bằng tình yêu. Tình yêu được chứng minh qua hành động. Đó là chìa khóa của đời sống Kitô hữu.

GỢI Ý CHIA SẺ:

- 1- Theo bạn, tình yêu mến Chúa là những tình cảm bông bột hay những việc làm cụ thể theo lý trí?
- 2- Có bao giờ bạn cảm nghiệm được sự hiện diện của Thiên Chúa trong đời sống không?
- 3- Bạn có cố gắng làm chứng cho người khác về sự hiện diện của Thiên Chúa qua đời sống cầu nguyện và bác ái của bạn không?

+DTGM. Giuse Ngô Quang Kiệt

HÃY Ở LẠI TRONG THẦY

Chuẩn bị mừng lễ Chúa Giêsu lên trời, Phụng Vụ hôm nay muốn khẳng định với chúng ta: dù Chúa Giêsu có về trời, thì Người vẫn ở với chúng ta như lời Người đã hứa với các môn đệ: “**Này đây, Thầy ở cùng các con mọi ngày cho đến**

ngày tận thế”. Người tin vào Chúa sẽ được ở trong Người và Người ở trong lòng họ. Lời mời gọi: “**hãy ở trong Thầy**”, vừa nêu bật vinh dự lớn lao của người tín hữu, vừa đem cho họ sự an ủi đỡ nâng, giữa biết bao bận rộn lo lắng của cuộc sống trần gian. Ở trong Chúa cũng là một điều kiện thiết yếu để trở nên môn đệ đích thực của Người.

“**Nếu các con yêu mến Thầy, thì hãy giữ lời Thầy**”. Tuân giữ lời Thầy là bằng chứng của tình yêu đối với Chúa. Ai tuân giữ lời Thầy sẽ được Thầy hiện diện trong tâm hồn người đó. Và, cùng với sự hiện diện của Chúa Giêsu, người tín hữu còn được Chúa Cha và Chúa Thánh Thần ngự trị. Như thế, ngay khi còn sống ở trần gian, họ đã được nếm hưởng hạnh phúc Thiên Đàng. Bởi lẽ hạnh phúc Thiên Đàng là gì nếu không phải là được sống trong tình yêu viên mãn của Ba Ngôi Thiên Chúa?

Những ai ở lại trong Chúa sẽ làm được những điều kỳ diệu, nhờ quyền năng và ân sủng Người thông ban. Chúa Nhật thứ sáu của mùa Phục Sinh nhân mạnh tới sự

Ban Điều Hành Bản Tin Dũng Lạc

Ô. Nguyễn Văn Mẫu 713-231-6242 - mauvnguyen@yahoo.com
Ô. Nguyễn Đức Chính 713-269-0554 - chinhandhuong@gmail.com
Ch. Hiền Lê 281-495-8133 - dunglacad@gmail.com

Muốn nhận Bản Tin Dũng Lạc qua email xin gửi điện thư yêu cầu về:
mauvnguyen@yahoo.com

Chương Trình Phát Thanh Tin Yêu: Saigon-Houston lần sóng 900 AM
từ 4:00 đến 4:45 chiều Chúa Nhật

Phụ Trách

AC. Trần Tú - Mai Dung 281-467-5223 - Traneight1117@sbcglobal.net
A. Đỗ Minh Tân 281-736-7970 - tanm1000@gmail.com



MUC VỤ GIỚI TRẺ

Lm. Nguyễn Cao Trường Sơn
832-788-1636

MUC VỤ GIA ĐÌNH

Lm. GioaKim Nguyễn Duy Lộc
832-867-5741

ỦY BAN PHỤNG VỤ

Lm. Gioan Nguyễn M. Hùng
832-425-5116

ỦY BAN THÁNH NHẠC

Lm. Giuse Phan Đình Lộc
(281) 414-8334

ỦY BAN GIÁO LÝ

Lm. Đình Minh Tiên, OP
713-732-0132

ỦY BAN BÁC ÁI

XÃ HỘI - LIÊN TÔN

Lm. Anthony Trần Ngọc Hùng, OP
713-529-4854

DÒNG CHÚA CỨU THẾ

3417 W. Little York Road
Houston, TX 77091
713-681-5144

DÒNG NỮ ĐA MINH

5250 Gasmer Drive
Houston, Texas 77035
713-723-8250

DÒNG NỮ ĐA MINH Gò Vấp

14639 Bellaire Blvd.
Houston, Texas 77083
346-592-7504

TU VIỆN THÁNH ĐA MINH

12505 Ann Louise Rd.
Houston, TX 77086

(huytrinh <domhuy616@yahoo.com>)

DÒNG NỮ LA SAN

14562 Cypress N. Houston
Cypress, TX 77429
281-894-7756

DÒNG MẾN THÁNH GIÁ

8138 Lynn St.
Houston, TX 77017
346-571-5116

DÒNG CHÚA THÁNH THẦN

4410 Yoakum Blvd.
Houston, TX 77006
713-529-0405

TU HỘI TÂN HIẾN

20303 Kermier Road
Waller, TX 77484-8743
832-923-7784

TU HỘI GIA ĐÌNH

ME MARIA THẨM VIÊN

11663 Quinn Ridge Way
Houston, TX 77038
713-518-2977

Website

Cộng Đồng Công Giáo VN - Houston

www.cgvnhouston.org

Phụ Trách: Pt. Giuse Trần Văn Nhật

nth@nguoitinhuu.org

713-870-8955

mạng truyền giáo của Giáo Hội. Thông thường, khi nói đến cộng đoàn Kitô hữu tiên khởi, chúng ta hay dừng lại ở việc diễn tả một cộng đoàn liên đới, chuyên tâm cầu nguyện và siêng năng tham dự lễ bẻ Bánh. Điều này không sai. Tuy vậy, cũng phải nhấn mạnh tới khía cạnh “động” của cộng đoàn này, tức là khía cạnh truyền giáo. Tác giả sách Công Vụ Tông Đồ cho chúng ta thấy cộng đoàn Kitô hữu tiên khởi là một cộng đoàn hăng say truyền giáo. Sau khi Chúa Giêsu về trời, các Tông Đồ vẫn tin rằng Người hiện diện với họ. Nhờ sự hăng say nhiệt huyết của các Tông Đồ, và số tín hữu tăng thêm nhanh chóng.

Bài đọc thứ nhất trong Phụng Vụ hôm nay kể lại nỗ lực truyền giáo của một trong số mười hai Tông Đồ, đó là Philippê. Ông rời Giêrusalem để đến miền Samaria là miền đất dân ngoại. Ông rao giảng Đức Kitô và làm được nhiều phép lạ. Sự hiện diện của Chúa thể hiện qua quyền năng Chúa ban cho các Tông Đồ, nhờ đó các ông có thể trừ quỷ và các chứng bệnh, y như Chúa Giêsu đã làm trước đó. Việc có nhiều người trở lại là niềm vui chung của các Tông Đồ, vì vậy ông Gioan và ông Phêrô được cử tới Samaria để chia sẻ niềm vui và đặt tay trên các tín hữu để ban Thánh Thần. Những kết quả truyền giáo đã đạt được chứng minh Chúa Thánh Thần cùng hoạt động trong cộng đoàn tín hữu, như lời hứa của Chúa Giêsu: **“Thầy sẽ xin Cha, và Ngài sẽ ban cho các con một Đấng Phù trợ khác, để Ngài ở với các con luôn mãi”**. Chính sự hiện diện của Chúa Giêsu, với quyền năng của Chúa Thánh Thần, đã làm nên những kết quả kỳ diệu của sứ vụ truyền giáo.

Ngày hôm nay, những thành quả mà Giáo Hội đạt được khi thi hành sứ vụ Chúa Giêsu trao phó, cũng là nhờ sự hiện diện của Người và nhờ tác động của Đấng Phù trợ, tức là Ngôi Ba Thiên Chúa. Chúa Thánh Thần là Đấng soi sáng, hướng dẫn mọi hoạt động của Giáo Hội, làm cho những hoạt động ấy sinh hoa kết trái. Ngài là hơi thở và là linh hồn của Giáo Hội, nhờ Ngài mà Giáo Hội sinh động, tươi trẻ và vươn lên không ngừng.

Mùa Phục Sinh cùng với bầu khí lễ hội tung bừng đang dần khép lại. Lời Chúa hôm nay nhắc nhở chúng ta, sự hiện diện của Chúa Phục Sinh và lòng nhiệt thành loan báo Lời Chúa không dừng lại khi mùa Phục Sinh chấm dứt, nhưng mở ra một giai đoạn mới mà ta gọi là “kỷ nguyên của Chúa Thánh Thần”. Ngài là Ngôi Ba Thiên Chúa, là Đấng ban sự sống cho trần gian. Nhờ tác động của Chúa Thánh Thần, Giáo Hội luôn mang diện mạo tươi trẻ và phù hợp với mọi môi trường xã hội, góp phần thánh hóa trần gian.

Được trang bị bằng sức mạnh của Chúa Thánh Thần, mỗi tín hữu hãy **“sẵn sàng trả lời cho bất cứ ai chất vấn về niềm hy vọng của mình”**. Thánh Phêrô khích lệ chúng ta, đồng thời khuyên bảo chúng ta hãy tôn trọng và đối xử hiền hòa với những người đang đi tìm Chân Lý. Sống theo lương tâm trung thực ngay thẳng, hiền hòa nhân ái với mọi người, đó là chứng từ hùng hồn nhất về Đấng Phục Sinh. Chứng từ này làm cho những ai đang thành kiến với Giáo Hội cũng cảm thấy được thuyết phục.

“Hãy ở lại trong Thầy!” lời mời gọi ấy vang lên mỗi giây mỗi phút trong đời sống chúng ta. Ở trong Chúa, chắc chắn chúng ta sẽ được Ngài che chở đỡ nâng, nhất là khi gặp những gian nan trắc trở trong cuộc đời. Xin Chúa cho mỗi người cảm nhận được sự ngọt ngào khi ở trong Chúa và được Người hiện diện trong tâm hồn.

+DTGM. Giuse Vũ Văn Thiên

Mỗi tình Châu Long
(Trích trong ‘Cùng Nhau Suy Niệm’ – Lm. Giuse Tạ Duy Tuyền)

Chuyện cổ tích Việt Nam kể rằng: Có đôi bạn chí thân là Lưu Bình và Dương Lễ. Lưu Bình cùng họ với Lưu Linh. Ham chơi hơn ham học. Dòng dõi giàu sang phú quý nhưng lêu lổng ăn chơi trác táng. Dương Lễ nhà nghèo nhưng ham học. Lấy đèn sách làm thú vui. Nhờ chí thú học hành mà Dương Lễ đã đỗ trạng nguyên làm quan lớn triều đình. Ngược lại, Lưu Bình vì ham chơi nên công không thành và danh thì bại. Thân xác tiều tụy và đói khổ bần hàn. Dương Lễ nhìn cảnh bạn sa cơ thất thế nên động lòng trắc ẩn, dẫu vậy, bên ngoài ông vẫn làm như không nhìn nhận tình bạn. Ông đã ngầm cho vợ là Châu Long giả dạng là người con gái đến giúp Lưu Bình làm lại cuộc đời. Châu Long đã theo lời chồng đến ở với Lưu Bình

(Đọc tiếp trang 13) —→



Tiếp kiến chung 29/4/2026

ĐTC Lêô XIV: Chuyển Tông Du Châu Phi là Sứ Điệp hòa bình trong thời điểm thế giới đầy xung đột.

Trong bài giáo lý tại buổi Tiếp Kiến Chung sáng thứ Tư ngày 29/4/2026, Đức Thánh Cha Lêô XIV đã chia sẻ về chuyến Tông Du của Ngài tại 4 nước Algeria, Camerun, Angola và Guinea Xích Đạo, từ ngày 13-23/4/2026. Ngài cho biết Ngài viếng thăm Phi Châu, trong tư cách Mục Tử, để gặp gỡ và khích lệ Dân Thiên Chúa và mang đến cho thế giới một Thông Điệp Hòa Bình trong thời điểm đầy xung đột và luật pháp quốc tế thường xuyên bị vi phạm.

Sau lời chào phụng vụ mở đầu của Đức Thánh Cha, cộng đoàn đã nghe đoạn Tin Mừng theo Thánh Mát-thêu (28, 16-20):

Mười một môn đệ đi tới miền Galilê, đến ngọn núi Đức Giêsu đã truyền cho các ông đến. Khi thấy Người, các ông bái lạy, nhưng có mấy ông lại hoài nghi. Đức Giêsu đến gần, nói với các ông: “Thầy đã được trao toàn quyền trên trời dưới đất. Vậy anh em hãy đi và làm cho muôn dân trở thành môn đệ, làm Phép Rửa cho họ nhân danh Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần, dạy bảo họ tuân giữ mọi điều Thầy đã truyền cho anh em. Và đây, Thầy ở cùng anh em mọi ngày cho đến tận thế.”

Chia sẻ của Đức Thánh Cha.

Anh chị em thân mến, chào anh chị em và chào mừng anh chị em!

Hôm nay, tôi muốn nói về chuyến Tông Du mà tôi đã thực hiện từ ngày 13 đến 23/4, viếng thăm bốn quốc gia Châu Phi: Algeria, Camerun, Angola và Guinea Xích Đạo.

Như một Sứ Điệp Hòa Bình.

Ngày từ đầu Triều Đại Giáo Hoàng, tôi đã nghĩ đến một chuyến thăm Châu Phi. Tôi tạ ơn Chúa đã ban cho tôi cơ hội thực hiện chuyến đi này, như một Mục Tử, để gặp gỡ và khích lệ Dân Thiên Chúa; đồng thời cũng để sống chuyên đi ấy như một Sứ Điệp Hòa Bình trong một thời điểm lịch sử được đánh dấu bởi các cuộc chiến tranh và những vi phạm nghiêm trọng và thường xuyên đối với luật pháp quốc tế. Tôi cũng xin bày tỏ lòng biết ơn chân thành đến các Giám Mục và các nhà chức trách dân sự đã đón tiếp tôi, cũng như tất cả những ai đã cộng tác trong việc tổ chức.

Những nhíp cầu.

Theo sự quan phòng của Thiên Chúa, chặng dừng chân đầu tiên chính là đất nước có các địa điểm gắn liền với Thánh Augustinô, tức là Algeria. Vì thế, một đảng tôi được trở về với

cội nguồn căn tính thiêng liêng của mình; đảng khác, tôi được đi qua và củng cố những nhíp cầu rất quan trọng cho thế giới và Giáo Hội hôm nay: nhíp cầu với thời đại phong phú của các Giáo Phụ; nhíp cầu với thế giới Hồi Giáo; nhíp cầu với lục địa Châu Phi.

Algeria: có thể sống với nhau như anh chị em, ngay cả khi thuộc các tôn giáo khác nhau.

Tại Algeria, tôi đã nhận được sự đón tiếp không chỉ đầy tôn trọng mà còn rất thân tình. Chúng tôi đã có thể cảm nghiệm và chứng tỏ cho thế giới thấy rằng có thể sống với nhau như anh chị em, ngay cả khi thuộc các tôn giáo khác nhau, nếu chúng ta nhận ra mình là con của cùng một Người Cha đầy Lòng Thương Xót. Đây cũng là dịp thuận tiện để học nơi Thánh Augustinô: qua kinh nghiệm đời sống, các tác phẩm và linh đạo của Ngài, Ngài là một bậc thầy trong việc tìm kiếm Thiên Chúa và chân lý. Một chứng tá ngày nay càng trở nên quan trọng hơn bao giờ hết cho các Kitô hữu và cho mọi người.

Tại ba quốc gia tiếp theo mà tôi viếng thăm, dân số phần lớn là Kitô hữu. Vì thế, tôi đã được sống trong bầu khí lễ hội của đức tin, của sự đón tiếp nồng hậu, vốn cũng được nuôi dưỡng bởi những nét đặc trưng của con người Châu Phi. Tôi cũng đã cảm nghiệm phần nào, như các vị tiền nhiệm của tôi, điều đã xảy ra với Đức Giêsu giữa đám đông miền Galilê: Người thấy họ khao khát và đói khát công lý, đã loan báo: “Phúc cho những ai có tinh thần nghèo khó, phúc cho những ai hiền lành, phúc cho những ai xây dựng hòa bình...” và khi nhận ra đức tin của họ, Người nói: “Anh em là muối đất và ánh sáng cho trần gian” (x. Mt 5, 1-16).

Camerun: củng cố lời kêu gọi dẫn thân cho hòa giải và hòa bình.

Chuyến viếng thăm Camerun cho phép tôi củng cố lời kêu gọi dẫn thân

cho hòa giải và hòa bình, vì đất nước này, thật đáng tiếc, vẫn còn bị ghi dấu bởi những căng thẳng và bạo lực. Tôi rất vui vì đã đến Bamenda, thuộc vùng nói tiếng Anh, nơi tôi đã khích lệ mọi người cùng nhau xây dựng hòa bình. Camerun được gọi là “Châu Phi thu nhỏ”, vì sự đa dạng và phong phú về thiên nhiên và tài nguyên; nhưng chúng ta cũng có thể hiểu cách diễn tả này theo nghĩa rằng những nhu cầu lớn của toàn lục địa đều có tại Camerun: nhu cầu phân phối công bằng của cải; nhu cầu tạo cơ hội cho giới trẻ, vượt qua nạn tham nhũng ăn sâu; nhu cầu thúc đẩy sự phát triển toàn diện và bền vững, chống lại các hình thức tàn thực dân bằng một sự hợp tác quốc tế có tầm nhìn xa. Tôi cảm ơn Giáo Hội tại Camerun và toàn thể người dân nước này đã đón tiếp tôi với rất nhiều tình thương, và tôi cầu nguyện để tinh thần hiệp nhất đã được biểu lộ trong chuyến viếng thăm của tôi luôn được duy trì cách sống động và hướng dẫn những lựa chọn cũng như hành động trong tương lai.

Giáo Hội Angola ngày càng hoán cải để phục vụ Tin Mừng, thăng tiến con người, hòa giải và hòa bình.

Chặng thứ ba của chuyến đi là Angola, một quốc gia rộng lớn ở phía nam đường xích đạo, có truyền thống Kitô Giáo lâu đời, gắn liền với thời kỳ thuộc địa Bồ Đào Nha. Cũng như nhiều quốc gia Châu Phi khác, sau khi giành được độc lập, Angola đã trải qua một giai đoạn đầy biến động, và trong trường hợp này là một cuộc nội chiến kéo dài đẫm máu. Trong lò luyện của lịch sử ấy, Thiên Chúa đã hướng dẫn và thanh luyện Giáo Hội, giúp Giáo Hội ngày càng hoán cải để phục vụ Tin Mừng, thăng tiến con người, hòa giải và hòa bình. Một Giáo Hội tự do cho một dân tộc tự do! Tại Đền Thánh Đức Mẹ *Mamã Muxima*, nghĩa là “Mẹ của trái tim”, tôi cảm

Đọc tiếp trang 13 →



Đức Hồng Y Raniero Cantalamessa

(Tiếp theo BTDL/CN5PS)

12. “SỰ CÔNG CHÍNH CỦA THIÊN CHÚA ĐÃ ĐƯỢC TỎ HIỆN”.

Sự công chính của Thiên Chúa là Lòng Thương Xót của Người.

Thiên Chúa công chính khi tỏ Lòng Thương Xót.

Một trong những vấn đề luôn được bàn cãi liên hệ tới Lòng Thương Xót, là vấn đề tương quan của nó với sự công chính của Thiên Chúa. Vấn đề đã được Thánh Phaolô giải quyết dứt khoát, nhưng người ta không luôn để ý khi nói về Lòng Thương Xót. Nói tắt, câu trả lời là: “sự công chính hóa nhờ ân sủng miễn là có đức tin”.

Thánh Tông Đồ bắt đầu phần trình bày của mình bằng một tin như sau: “*Sự công chính của Thiên Chúa đã được tỏ hiện.*”^[141] Về sự công chính nào vậy? Phải chăng về sự công bình ban cho mỗi người thiện ích của họ, và phân chia thưởng phạt tùy theo công trạng? Tóm lại, về điều mà con người chúng ta hiểu về sự công bình? Chắc chắn cũng sẽ đến lúc sự công bình này của Thiên Chúa được tỏ hiện, lúc Ngài thưởng phạt mỗi người tùy theo công trạng của họ. Trước đó Thánh Tông Đồ đã viết:

“Ngày đó, Thiên Chúa sẽ thưởng phạt tùy theo công việc họ làm. Những ai bền chí làm việc thiện mà tìm vinh quang danh dự và phúc trường sinh bất tử, thì Thiên Chúa sẽ cho họ được sống đời đời; còn những ai chống Thiên Chúa mà không vâng phục chân lý và chạy theo điều ác, thì Người sẽ nói giận lời đanh, trút cơn thịnh nộ xuống đầu họ.”^[142]

Nhưng không chắc Phaolô nói về sự công bình đó khi viết: “*Ngày hôm nay, sự công chính mà Thiên Chúa ban được mạc khải.*”^[143] Biến cố đầu tiên sẽ xảy ra, nhưng biến cố này

CÁI NHÌN CỦA LÒNG THƯƠNG XÓT TIỂU LUẬN VỀ LÒNG THƯƠNG XÓT CỦA THIÊN CHÚA VÀ CỦA CON NGƯỜI

WGPĐL (01/01/2026) – “*Cái nhìn của Lòng Thương Xót - Tiểu luận về Lòng Thương Xót của Thiên Chúa và của con người*” là tác phẩm của Đức Hồng Y Raniero Cantalamessa, Giảng Thuyết Viên phủ Giáo Hoàng. Bản dịch Việt Ngữ do **Linh mục Micae Trần Đình Quảng** thực hiện.

là biến cố đã được thực hiện, “*ngày hôm nay*”. Nếu không như thế, thì lời quả quyết của Phaolô là phi lý, bị chính những sự kiện phủ nhận. Về phương diện công bình phân phối, không có gì thay đổi trên thế giới lúc Đức Kitô đến. Người ta tiếp tục thấy những người phạm tội ngời trên ngai và những người vô tội bị treo trên giá. Và để không ai tin rằng trên thế giới có một sự công bình và một trật tự, thậm chí đảo ngược, đôi khi người ta thấy điều trái ngược, nghĩa là người vô tội ngự trên ngai còn người có tội bị treo trên giá. Vì thế, người ta chắc không thấy ở đó sự mới mẻ do Đức Kitô mang lại. Chúng ta hãy nghe điều Thánh Tông Đồ nói:

“Mọi người đã phạm tội và bị tước mất vinh quang Thiên Chúa, nhưng họ được trở nên công chính do ân huệ Thiên Chúa ban không, nhờ công trình cứu chuộc thực hiện trong Đức Kitô Giêsu. Thiên Chúa đã đặt Người làm hy lễ xá tội nhờ máu của Người cho những ai có lòng tin. Như vậy Thiên Chúa cho thấy Người là Đấng công chính. Trước kia, trong thời Thiên Chúa nhân nại, Người đã bỏ qua các tội lỗi người ta phạm. Nhưng bây giờ Người muốn cho thấy rằng Người vừa là Đấng Công Chính, vừa làm cho kẻ tin vào Đức Giêsu được nên công chính.”^[144]

Thiên Chúa công chính khi tỏ Lòng Thương Xót. Đó là một mạc khải lớn lao, đó là sự “báo thù” của Thiên Chúa đối với con người đã phạm tội. Thánh Tông Đồ nói rằng Thiên Chúa “*công chính và làm cho nên công chính*”, nghĩa là Ngài công chính với chính mình khi làm cho con người nên công chính. Quả thực, Ngài là tình yêu và thương xót, vì thế Ngài làm cho mình thành công chính – nghĩa là Ngài thể nào thì thực sự mạc khải mình thế ấy – khi Ngài tỏ Lòng Thương Xót.

Tuy vậy chúng ta không hiểu gì nếu không muốn hiểu cho chính xác ý nghĩa kiểu nói “*sự công chính của Thiên Chúa*”. Thật nguy hiểm khi có

người nghe nói ở đây về sự công chính của Thiên Chúa, và vì không hiểu nghĩa của nó, người đó hải sợ và tự nhủ: “*Thế ra, như người ta có thể trông chờ, sau cơn thịnh nộ của Thiên Chúa, thì ngày hôm nay người ta thấy sự công chính của Ngài được mạc khải, nghĩa là hình phạt chính đáng của Ngài!*”

Chính Luthêrô là người đã khám phá, hoặc đúng hơn, tái khám phá ra rằng kiểu nói “*sự công chính của Thiên Chúa*” không cho thấy ở đây hình phạt của Ngài hoặc – tệ hơn – sự báo thù của Ngài đối với con người, nhưng, ngược lại, cho thấy hành vi nhờ đó, trong sự thương xót vô hạn của mình, Thiên Chúa “*làm cho con người trở nên công chính*” (Luthêrô dùng chữ “*tuyên bố*” chứ không phải “*làm cho trở nên*” công chính, vì ông nghĩ tới một sự công chính hóa ngoại tại và pháp lý). Sau này ông viết: “*Khi tôi khám phá ra điều này, tôi cảm thấy được tái sinh, và tôi có cảm tưởng là những cửa Thiên Đàng đã mở ra cho tôi.*”^[145]

Tôi nói Luthêrô đã tái khám phá ra điều đó, vì trước ông, Thánh Augustinô đã giải thích rõ ý nghĩa của kiểu nói “*sự công chính của Thiên Chúa*” trong cách sử dụng của Phaolô:

“*Sự “công chính của Thiên Chúa” là sự công chính theo đó, nhờ ân sủng của Ngài, chúng ta trở nên những người công chính, chính xác giống như “sự cứu độ của Thiên Chúa” là sự cứu độ nhờ đó Thiên Chúa cứu độ chúng ta.*”^[146]

Vậy Phúc Âm, tức Tin Mừng mà Thánh Phaolô nói với các Kitô hữu ở Rôma, là như sau: ngày hôm nay, lòng nhân từ của Thiên Chúa đã được tỏ hiện cho con người, nghĩa là ý muốn thiện hảo của Ngài đối với con người, sự tha thứ của Ngài; nói tắt, sự thương xót của Ngài. Chính Kinh Thánh cắt nghĩa như thế khái niệm về sự “*công chính của Thiên Chúa*”:

“Thiên Chúa, Đấng cứu độ chúng ta, đã biểu lộ lòng nhân hậu và lòng yêu thương của Người đối với nhân loại. Không phải vì tự sức mình chúng

ta đã làm nên những việc công chính, nhưng vì Người thương xót, nên Người đã cứu chúng ta.”[147]

“Nhưng Thiên Chúa giàu Lòng Thương Xót và rất mực yêu mến chúng ta, nên dẫu chúng ta đã chết vì sa ngã, Người cũng đã làm cho chúng ta được cùng sống với Đức Kitô. Chính do ân sủng mà anh em được cứu độ!”[148]

Nói rằng “sự công chính của Thiên Chúa” được biểu lộ” cũng có nghĩa là lòng nhân từ, yêu mến và thương xót của Ngài được biểu lộ. Không những sự công chính của Thiên Chúa không mâu thuẫn với sự thương xót của Ngài, nhưng còn bao gồm chính xác trong đó.

Một Sứ Điệp phát xuất từ kinh nghiệm.

Chính Tông Đồ Phaolô không phát minh ra Sứ Điệp mới mẻ và cách mạng này. Việc đó có nghĩa là những người nói Ngài, chứ không phải Đức Giêsu, là người sáng lập đích thật Kitô Giáo, là có lý. Nhưng không phải thế. Phaolô nói rằng “*Tin Mừng là sức mạnh Thiên Chúa dùng để cứu độ bất cứ ai có lòng tin*”[149]; Ngài nói về “*thời kỳ*” nhân nại của Thiên Chúa đã “*hoàn tất*”[150], về sự công chính của Thiên Chúa đã đến và đã tỏ hiện. Tất cả những lời đó có giống với lời nào khác không? Cách nói này nhắc cho chúng ta Đức Giêsu, lúc khởi sự thừa tác vụ của mình, đã công bố: “*Thời kỳ đã mãn và Triều Đại Thiên Chúa đã đến gần: Anh em hãy sám hối và tin vào Tin Mừng.*”[151]

Phaolô chuyên đặt cho chúng ta giáo huấn tinh tuyền nhất của Đức Giêsu. Những gì Đức Kitô gom lại dưới kiểu nói “*Triều Đại của Thiên Chúa*”, tức sáng kiến cứu độ của Thiên Chúa, hành động cho không của Ngài có lợi cho con người, thì Phaolô gọi chúng là sự “*công chính của Thiên Chúa*”, nhưng là cùng một thực tại nền tảng.

Khi Đức Giêsu nói: “*Hãy sám hối và tin vào Tin Mừng*”, Ngài đã dậy về sự công chính hóa nhờ đức tin. Trước Ngài, sám hối luôn có nghĩa là “*trở lại đảng sau*” (như thuật ngữ hípri *shub* chỉ hành vi này cho thấy); điều đó có nghĩa là là trở lại với Giao ước mà mình đã vi phạm, nhờ việc lại tuân giữ Lê Luật. Qua môi miệng Tiên Tri Dacarìa, Thiên Chúa nói: “*Hãy trở lại với Ta [...] Hãy từ bỏ lối sống xấu xa và những hành vi gian ác của các ngươi mà trở lại.*”[152]

Trên môi miệng Đức Giêsu, ý nghĩa khô chê và luân lý đứng ở hạng hai (ít nhất lúc Ngài khởi đầu rao giảng), trước một ý nghĩa mới mẻ cho tới lúc đó chưa được ai biết đến. Chỉ với Đức Giêsu mà thuật ngữ sám hối có thể có ý nghĩa mới này. Vậy sám hối không có nghĩa là trở lại phía sau, về với Giao Ước cũ và việc tuân giữ Lê Luật, nhưng là nhảy về phía trước, đi vào Giao Ước mới, vào Triều Đại đã xuất hiện. Và đi vào đó nhờ đức tin. “*Hãy sám hối và hãy tin*” không phải là hai việc khác nhau và kế tiếp nhau, nhưng chỉ cùng một hành động: hãy sám hối là hãy tin, sám hối bằng cách tin.

Chính Thiên Chúa đã có sáng kiến cứu độ. Ngài đã cho Triều Đại của Ngài đến. Con người chỉ có việc đón nhận trong đức tin điều Thiên Chúa ban cho, và rồi sống theo những đòi hỏi của nó. Đó chính là điều Đức Giêsu muốn cho chúng ta khắc sâu trong tâm khảm khi Ngài dạy phải đón nhận Nước Trời “*như trẻ em.*”[153] Một đứa trẻ sẽ không bao giờ nghĩ phải trả giá cho điều nó xin nơi cha nó hay mẹ nó.

Chứng nhân của Lòng Thương Xót.

Do đâu mà Phaolô giữ vững Sứ Điệp là người ta trở nên công chính nhờ Lòng Thương Xót, chứ không phải nhờ công trạng? Không phải nhờ sách Phúc Âm (lúc ấy chưa được viết ra); đúng hơn, nhờ những lời giảng dạy truyền khẩu của Đức Giêsu, nhất là nhờ kinh nghiệm cá nhân của Ngài, nghĩa là cách mà Thiên Chúa đã hành động trong cuộc đời của Ngài. Viết cho các tín hữu ở Philipphê, Ngài trình bày cuộc hoán cải của mình: từ “*sự công chính của Ngài, sự công chính do luật Môsê mang lại*” đi đến “*sự công chính do Thiên Chúa ban, dựa trên lòng tin.*”[154]

Trong suốt cuộc đời, Phaolô sẽ không ngừng coi mình như một hoa trái và một chiến quả của Lòng Chúa Thương Xót. Ngài coi mình như một người, nhờ Chúa thương, đáng được anh em tin nhiệm.”[155] Ngài không chỉ trình bày giáo lý về Lòng Thương Xót, mà còn trở thành một chứng nhân sống động của Lòng Thương Xót:

“*Trước kia, tôi là kẻ nói lộng ngôn, bắt đạo và ngạo ngược, nhưng tôi đã được Người thương xót, vì tôi đã hành động một cách vô ý thức, trong lúc chưa có lòng tin [...] Sở dĩ*

tôi được thương xót, là vì Đức Giêsu Kitô muốn tỏ bày tất cả lòng đại lượng của Người nơi tôi là kẻ đầu tiên, mà đặt tôi làm gương cho tất cả những ai tin vào Người, để được sống muôn đời.”[156]

Khi muốn khuyên các tín hữu của mình làm điều thánh thiêng nhất trong vũ trụ, Thánh Tông Đồ khuyên họ “*vì Thiên Chúa thương xót chúng ta.*”[157]

Như vậy, Ngài dậy cho chúng ta biết rằng phương tiện tốt nhất để rao giảng Lòng Thương Xót là làm chứng về Lòng Thương Xót của Thiên Chúa đối với chúng ta; là cảm nhận được chúng ta cũng là hoa quả của Lòng Chúa Thương Xót trong Đức Giêsu Kitô, chỉ sống nhờ Lòng Thương Xót ấy.

Một hôm, Đức Giêsu chữa cho một người bị quỷ ám. Người này muốn đi theo gia nhập đoàn các môn đệ tháp tùng Ngài đi đây đi đó. Đức Giêsu không cho phép nhưng nói với anh:

“*Anh cứ về nhà với thân nhân, và thuật lại cho họ biết mọi điều Chúa đã làm cho anh, và Người đã thương anh như thế nào. Anh ta ra đi và bắt đầu rao truyền trong miền Thập Tỉnh tất cả những gì Đức Giêsu đã làm cho anh. Ai nấy đều kinh ngạc.*”[158]

Đó cũng chính là ý định đã thúc đẩy Augustinô viết cuốn *Confessions*. Rất nhiều cuộc hoán cải xảy ra chỉ do được nghe trình thuật về các cuộc đời trong đó Lòng Thương Xót của Thiên Chúa đã hành động. Chứng từ cá nhân theo cách Chúa đã hành động trọng cuộc sống của chúng ta, khi cuộc sống đó được khích lệ bởi sự khiêm nhường và ước ao cho vinh quang của Thiên Chúa, là một trong những hình thức hữu hiệu nhất của việc Phúc Âm hóa.

13. “NÀY CON, CON ĐÃ ĐƯỢC THA TỘI RỒI”.

Bí Tích của Lòng Thương Xót.

“Ai có quyền tha tội?”

Như ta đã thấy, Lòng Thương Xót của Thiên Chúa còn hơn là chỉ thuần túy tha thứ tội lỗi; tuy vậy chắc chắn nó là đối tượng chính và là cách biểu lộ cao cả nhất của Lòng Thương Xót. Cũng về chủ đề này, từ Cựu Ước qua Tân Ước, người ta lưu ý tới một bước nhảy về phẩm chất. Do việc Ngôi Lời đến giữa ta, Lòng Thương Xót của Thiên Chúa cũng “*mặc lây xác phạm*”, biểu lộ qua những cử chỉ và lời nói cụ thể, tiên vãn trong cuộc đời Đức Giêsu, rồi trong các Bí Tích của

Giáo Hội. Người ta không còn loan báo “qua miệng các tiên tri”, nhưng trực tiếp bởi chính Thiên Chúa.

Trong Phúc Âm, sự mới mẻ này xuất hiện không đâu rõ bằng trong câu chuyện người bại liệt được đưa từ trên mái nhà xuống.^[159] Một hôm, người ta hay tin Đức Giêsu “ở nhà”. Chắc chắn đó là nhà của Simon Phêrô ở Capharnaum, nơi Đức Giêsu được coi là “ở tại nhà mình” khi Ngài lưu ngụ tại Capharnaum. Có rất đông người nên không còn chỗ, ngay cả trước cửa nhà. Một nhóm người khiêng một người bà con (hay bạn bè) bị bất toại nghĩ ra cách vượt qua trở ngại khi khám phá ra mái bằng trên chỗ Đức Giêsu đang ngồi. Sự việc không khó tin nếu chúng ta nghĩ tới những nhà người Palestin thời ấy (bây giờ cũng còn một phần) tất cả chỉ có một tầng, một mái bằng gỗ và đất nện.

“Thấy họ có lòng tin như vậy, Đức Giêsu bảo người bại liệt: ‘Này con, con đã được tha tội rồi.’ Nhưng có mấy kinh sư đang ngồi đó, họ nghĩ thầm trong bụng rằng: ‘Sao ông này lại dám nói như vậy? Ông ta nói phạm thượng. Ai có quyền tha tội, ngoài một mình Thiên Chúa?’”

Chúng ta hãy nghe tiếp đoạn sau:

“Tâm trí Đức Giêsu thấu triết ngay họ đang thầm nghĩ như thế, Người mới bảo họ: ‘Sao trong bụng các ông lại nghĩ những điều ấy? Trong hai điều: một là bảo người bại liệt: ‘Con đã được tha tội rồi’, hai là bảo: ‘Đứng dậy, vác lấy chông của con mà đi’, điều nào dễ hơn? Vậy để các ông biết: ở dưới đất này, Con Người có quyền tha tội, Đức Giêsu bảo người bại liệt: Tạ ơn truyền cho con: Hãy đứng dậy, vác lấy chông của con mà đi về nhà.’”

Đức Giêsu không cải chính bằng cách quả quyết là chỉ mình Thiên Chúa mới có thể tha tội, nhưng qua phép lạ này, Ngài mặc khải cho họ thấy ở dưới đất cũng có quyền của chính Thiên Chúa. Con người có thể phạm tội, nhưng chỉ mình Thiên Chúa có thể tha tội. Nghĩ ngược lại tức là coi một con nợ có thể trả hết nợ mắc với người nào đó bằng sáng kiến riêng của mình! Người thời nay đôi khi muốn làm như thế khi nói: “Tôi thú tội hôm nay và tôi là người duy nhất có thể tha tội cho tôi, tôi, một con người.”^[160]

Tại sao phải xưng tội?

Đức Giêsu đã muốn việc thi hành quyền tha tội không giới hạn ở trong

cuộc đời trần gian vắng vẻ của Ngài. Chính trong mục đích này mà Ngài đã lập ra một Bí Tích, trong đó, qua thừa tác vụ của Giáo Hội, Chúa Thánh Thần tiếp tục tha tội. Ở nguồn gốc của Bí Tích này, vượt lên trên vô số thay đổi và thích nghi trong lịch sử, có lời của Đức Kitô nói với Phêrô^[161] và với mọi Tông Đồ theo cách đồng đoàn:

“Anh em hãy nhận lấy Thánh Thần. Anh em tha tội cho ai thì người ấy được tha. Anh em cầm giữ ai thì người ấy bị cầm giữ.”^[162]

Đức Giêsu tiếp tục công trình tha tội bằng nhiều cách khác nhau. Giáo Hội đã luôn thừa nhận Thánh Thể có một hiệu năng tổng quát giải thoát khỏi tội lỗi. Ở đó chúng ta tới gần chính nguồn mạch của việc tha tội. Thánh Ambrôsiô viết:

“Mỗi lần bạn uống máu này, bạn nhận được ơn tha thứ tội lỗi và say men Thần Khí” [...] “Bánh này là sự tha thứ tội lỗi.”^[163]

Trước khi cho rước lễ, phụng vụ nhắc lại cho chúng ta chân lý này bằng những lời: “Đây Chiên Thiên Chúa, đây Đấng xóa tội trần gian!” Trong trường hợp đoạn giao nghiêm trọng với Thiên Chúa, chúng ta được ban một phương tiện đặc biệt, đó là Bí Tích Thông Hối mà các Giáo Phụ gọi là “chiếc bè cứu độ thứ hai” cho người đắm tàu sau Phép Rửa của người đó.”^[164]

“Giáo Hội không thể tha thứ điều gì mà không có Đức Kitô; và Đức Kitô không muốn tha thứ điều gì mà không có Giáo Hội. Giáo Hội không thể tha cho người nào, trừ khi người đó hối cải, nghĩa là được Đức Kitô chạm đến trước. Đức Kitô không muốn ban ơn tha thứ cho người khinh chê Giáo Hội.”^[165]

Không phải Giáo Hội tha tội, nhưng Chúa Thánh Thần. Giáo Hội chỉ thi hành một thừa tác vụ, nhưng là thừa tác vụ cần thiết ở đây. Đức Giêsu nói với các Tông Đồ: “Anh em tha tội cho ai, thì tội người ấy được tha”, nhưng làm sao các Tông Đồ và các người kế vị có thể quyết định tha tội hay không, mà không biết những tội ấy?

Thiên Chúa đã muốn con người xưng thú tội lỗi mình để có được ơn tha tội; và lại điều này đáp ứng với nhu cầu tự nhiên và sâu xa của tâm lý con người. Khoa phân tâm học dựa trên cùng sự kiện này, và câu thành một sự xác nhận không tự nguyện và

có lẽ một sự thay thế sự kiện ấy. Phương tiện giải thoát mình khỏi tội mình bằng cách xưng thú nó với Thiên Chúa qua trung gian thừa tác viên của Ngài đáp ứng với nhu cầu tự nhiên của tâm lý con người là được giải thoát khỏi điều áp bức lương tâm bằng cách diễn tả nó ra, đưa nó ra ánh sáng, trình bày nó bằng lời. Thánh Vịnh 32 mô tả hạnh phúc mà người ta sẽ rút ra từ kinh nghiệm này:

“Hạnh phúc thay người Chúa không hạch tội, và lòng trí chẳng chút gian tà. Bao lâu con lặng thinh không thú lỗi, thì gân cốt rã rời, cả ngày con gào thét. Con đã xưng tội ra với Ngài, chẳng giấu Ngài lầm lỗi của con. Con tự nhủ: ‘nào ta đi thú tội với Chúa’. Và chính Ngài đã tha thứ tội vạ cho con.”

Lúc xưng tội là lúc phẩm giá của người tín hữu được khẳng định rõ nhất. Trong mọi lúc khác của đời sống Giáo Hội, người tín hữu là một trong số những người khác: một trong số những người nghe lời Chúa, một trong số những người chịu lễ. Còn ở đây, anh (chị) ta là độc nhất và chỉ có một mình; Giáo Hội đáng kể lúc đó cho một mình anh (chị) ta.

Việc thú tội cho phép chúng ta có kinh nghiệm về điều Giáo Hội ca lên trong bài *Exultet* đêm Vọng Phục Sinh: “Ôi tội hồng phúc vì đang cho chúng ta một Đấng Cứu Thế vĩ đại dường ấy!” Đức Giêsu biết làm cho mọi tội lỗi của con người, một khi được nhận ra, trở thành những “tội hồng phúc”, những tội người ta không nhớ đến nữa, trừ khi là để có kinh nghiệm về Lòng Thương Xót và nhân từ của Thiên Chúa trong những dịp này.

Thương xót và thống hối.

Cách chúng ta đến với Bí Tích Thống Hối phải được đổi mới trong Thần Khí, để thực sự hữu hiệu và mang tính quyết định trong cuộc tranh đấu chống lại tội lỗi. Đổi mới Bí Tích trong Thần Khí có nghĩa là sống Bí Tích này không phải như một nghi thức, một thói quen hay một bổn phận, nhưng như một nhu cầu của linh hồn, như một cuộc gặp gỡ Đức Kitô Phục Sinh, Đấng mà nhờ Giáo Hội, chuyển đạt cho chúng ta sức mạnh phục hồi của máu Ngài và đem lại cho chúng ta “niềm vui được cứu độ.”^[166]

Những cuộc trở lại quan trọng tìm về với Thiên Chúa, ít nhất trong Giáo Hội Công Giáo, luôn kết thúc bằng việc thú tội, từ đó những con người

chối dây có cảm tưởng được tái sinh hoàn toàn. Mầu gương đẹp đẽ của những con người như vậy là thi sĩ Charles Baudelaire, tác giả tập *Fleurs du mal*. Suốt cuộc đời, ông được coi – và chính ông cũng tự coi mình – như một trường hợp điển hình của “người con hoang đàng”. Người đảm nhận chức năng làm cha, đón nhận và yêu thương ông, chính là... mẹ ông. Ông trở về nhà bà, đau ốm, thân thể chỉ còn là “một nơi bị phá nát”^[167] do những cuộc ăn chơi quá đàng của ông. Chính bên cạnh bà, người đã chăm sóc ông tận tình cách vô hạn, mà ông qua đời ngày 31 tháng 8 năm 1867, sau khi đã xưng tội, xin và lãnh các Bí Tích cuối cùng, “rất tinh tảo”.

Lòng Thương Xót của Thiên Chúa, bên ngoài và bên trong Bí Tích Hòa Giải không bị điều gì quy định, nhưng giả thiết phải thống hối tội lỗi. Không có lòng thống hối, không thể có thương xót. Kháng định điều ngược lại là muốn “đùa” với Thiên Chúa. Nhưng có lời chép: “*Anh em đừng có làm tướng, Thiên Chúa không để cho người ta nhạo báng đâu.*”^[168] Trong sự toàn năng của mình, Thiên Chúa có thể làm mọi sự, trừ ra một sự. Chỉ một mình mà thôi, Ngài không thể trả lại một tấm lòng “*tan nát giầy vỡ*”. Để làm điều này, Ngài cần chúng ta tự do đồng ý. Đây không phải là một điều kiện, nhưng là một giới hạn chính Thiên Chúa tự đặt ra, khi Ngài dựng nên ta là những con người tự do.

Ngài có thể dùng ân sủng mà thúc giục chúng ta, gõ cửa nhưng không phá, nếu người bên trong núp ở đó để từ chối. Điều cản trở thực sự Lòng Thương Xót của Thiên Chúa không phải là tội lỗi nặng nề của con người, nhưng là vì họ cứng lòng, một tấm lòng “không thông hối”. Trong Thánh Vịnh 51 (*Miserere*), vịnh gia thưa lên:

“*Lạy Chúa, xin lấy lòng nhân hậu xót thương con, mở lượng hải hà xóa tội con đã phạm*” nhưng kẻ có tội thưa tiếp ngay: “*Vâng, con biết tội mình đã phạm [...]. Con đặc tội với Chúa, với một mình Chúa, dám làm điều dữ trái mắt Ngài.*”

Chúng ta không thể thuận tụy không biết đến sự dữ hoặc che đậy nó, phải phá hủy nó, và chỉ có thể làm việc này nếu chịu trách nhiệm về nó, “thừa nhận” nó là của mình. Chỉ mình tội nhân có thể làm việc này chứ không phải Thiên Chúa. Khi thừa nhận tội lỗi mình, con người tuyên bố Thiên Chúa vô tội, giải thoát chân lý

đang “*bị giam hãm trong sự bất chính.*”^[169] Từ đó mà có quyền năng lạ lùng của Thiên Chúa.

Hồi nhân và cha giải tội.

Điều quan trọng là cha giải tội phải là người ban phát thật sự Lòng Thương Xót của Đức Kitô trong Bí Tích này. Giáo Hội La Tinh đã tìm cách cắt nghĩa việc thú tội với ý tưởng pháp lý về một tiến trình qua đó người ta được xá giải hay không được xá giải. Trong tiến trình này, thừa tác viên giữ chức năng quan tòa. Chức năng này, nếu chỉ được nhân mạnh một phía, có thể có những hệ quả tiêu cực. Người ta khó có thể nhận ra hành động của Chúa Giêsu nơi cha giải tội. Trong dụ ngôn người con hoang đàng, người cha không xử sự với tư cách quan tòa, nhưng như một người cha; ngay cả trước khi đưa con thú lỗi xong, thì ông đã ôm lấy nó, và truyền cho người nhà mở tiệc. Phúc Âm là “thủ bản” chính thực của cha giải tội, Giáo Luật có đó để ngài sử dụng chứ không phải để thay thế.

Đức Giêsu không bắt đầu dùng giọng điệu kiên quyết theo pháp lý để hỏi người phụ nữ ngoại tình, ông Dakêu và tất cả các tội nhân mà Ngài gặp, “sô lân và kiêu tội” mà họ phạm, như: “Phạm bao nhiêu lần?”, “Phạm với ai?”, “Phạm ở đâu?” Ngài quan tâm trước hết sao cho từng người trải nghiệm về Lòng Thương Xót, về sự âu yếm và cuối cùng về niềm vui của Thiên Chúa được đón tiếp kẻ có tội. Ngài biết sau kinh nghiệm này, chính tội nhân sẽ phải cảm thấy nhu cầu xưng hết tội mình. Trong cả Kinh Thánh, chúng ta thấy đường lối sự phạm của Thiên Chúa bằng hành động, không đòi con người mọi sự và đòi hỏi ngay bằng những hạn từ của khoa luân lý, nhưng chỉ những gì vào lúc này người đó có thể hiểu được. Phaolô nói về sự “*nhận nại của Thiên Chúa*”^[170] trong vấn đề này. Chủ yếu là một khởi đầu thật sự thống hối, muốn thay đổi và sửa chữa tội ác đã phạm.

Phanxicô Assisi càng thương xót anh em khi càng nghiêm khắc và triệt để với chính mình. Ngài viết cho một bề trên dòng của Ngài lời khuyên sau đây áp dụng cho bất cứ cha giải tội nào:

“Tôi nhận ra cha yêu mến Chúa, cha yêu thương chính tôi là tôi tớ Ngài và tôi tớ của cha ở điểm nào, đó là nếu bất cứ anh em nào trên đời này, sau khi đã phạm tội ngàn nào có thể, có

thể bắt gặp cái nhìn của cha, xin cha tha tội, và từ biệt cha mà được tha tội. Nếu người đó không xin tha tội, hãy hỏi xem anh ta có muốn được tha tội không. Cho dù sau đó anh còn phạm tội cả ngàn lần chồng lại cha, cha hãy yêu anh ta còn hơn cha yêu cha, và làm điều đó để đưa anh ta đến với Chúa. Hãy luôn thương xót những người bất hạnh này.”^[171]

Năm 1983, nhân dịp Thượng Hội Đồng Giám Mục về “Sám Hối và Hòa Giải” nhóm họp, trước sự hiện diện của các Nghị Phụ, Thánh Gioan Phaolô II muốn phong Thánh cho Chân Phước Leopoldo Mandiè, tu sĩ khiêm nhường dòng Capucinô, suốt đời làm cha giải tội.^[172] Người ta biết sự nhả nhận, tình yêu và sự khích lệ của Thánh Leopoldo khi đón nhận và cho về mỗi hồi nhân của mình. Có ai trách Ngài quá “tốt bụng” và Thiên Chúa hẳn sẽ hỏi Ngài lý do vì sao lại quá rộng rãi với hồi nhân như vậy, thì Ngài trả lời: “Không phải chúng ta đã chết cho các linh hồn. Chính Chúa đã đổ máu mình ra. Thế nên chúng ta phải đối xử với các linh hồn như Ngài đã dùng gương của Ngài mà dạy ta. Nếu Chúa trách tôi quá quảng đại, tôi sẽ thưa với Ngài: “Lạy Chúa, chính Chúa đã làm gương xấu cho con!”^[173]

Cũng hoàn toàn đúng khi, bên cạnh Thánh Leopoldo rất hiền lành lúc giải tội, còn có cha Thánh Pio de Pietrelcina, cũng thuộc dòng Capucinô, mà người ta biết cách đón nhận và cho về đôi khi hơi cục cằn đối với hồi nhân – trong một vài trường hợp thậm chí không giải tội cho họ nữa. Nhưng để bắt chước Ngài trong cách đó, chúng ta cũng phải bảo đảm được ơn như Ngài, là gắn bó với các linh hồn còn mặt thiết hơn, và khiến tức khắc trở lại tòa giải tội của Ngài với tâm thái mới.

Việc ban Bí Tích Thống Hối có thể trở thành một cơ hội giúp cho cha giải tội hoán cải và được ơn, cũng như nhà giảng thuyết được như vậy trong việc loan báo lời Chúa. Trong những tội lỗi của hồi nhân, ngài có thể không khó nhận ra tội lỗi của mình, có lẽ dưới những hình thức khác. Cũng vậy, khi giải tội, ngài chỉ có thể nói nơi chính mình: “Lạy Chúa, cả con nữa, con cũng đã làm như thế, xin cũng thương xót con.” Có biết bao nhiêu tội lỗi chúng ta quên mất khi xét mình, và khám phá ra khi nghe tội lỗi của người khác. Với một hồi nhân khá đau khổ,

Thánh Leopoldo nói để khích lệ: “Ở đây chúng ta có hai tội nhận, xin Chúa thương xót chúng ta!”

Tôi kết thúc bài suy niệm này bằng một bài thơ của Paul Claudel kể lại một lần thú tội, sử dụng chính những hình ảnh Phúc Âm dùng để mô tả ngày trở về của đứa con hoang đàng, và Phụng Vụ dùng những hình ảnh ấy để cử hành cuộc Phục Sinh của Đức Kitô:

“Lạy Thiên Chúa của con, con đã sống lại
và con vẫn ở với Chúa!
Con đã ngủ và đã nằm yên
như một người chết trong đêm.
Thiên Chúa nói: Hãy có ánh sáng!
Và con bật dậy như người ta bật ra một tiếng kêu!
Con đã trôi dạt và đã bật dậy...
Tìm con tự do và miệng con trong sạch,
tìm con và thân trí con nhin đói,
Con được tha thứ mọi tội lỗi của con
mà con đã lần lượt xưng thú.
Nhấn cưới đeo ở ngón tay con
và mặt con được rửa sạch.
Con như một sinh vật vô tội
trong ân sủng mà Chúa ban cho con.”[174]
(còn tiếp)

(Đọc tiếp BTDL/CN7PS/CLT)

<14. “CÁC NGƯỜI SẼ HÂN HOAN MỨC NƯỚC NƠI SUỐI ƠN CỨU ĐỘ”>

ĐỨC GIÊSU KITÔ - ĐẲNG THÁNH CỦA THIÊN CHÚA

Đức Hồng Y Raniero Cantalamessa

WGPDŁ (01/02/2026) – “Đức Giêsu Kitô - Đấng Thánh của Thiên Chúa” là tác phẩm của Đức Hồng Y Raniero Cantalamessa, Giảng Thuyết Viên phủ Giáo Hoàng. Bản dịch Việt ngữ do Linh Mục Micae Trần Đình Quảng thực hiện.



(Tiếp theo BTDL/CN5PS)

3. Đức Giêsu, con người “mới”.

Như đã nói, Tân Ước không quan tâm đến việc khẳng định Đức Giêsu là một con người “thật”, cho bằng khẳng định Ngài là con người “mới”. Thánh Phaolô định nghĩa Đức Kitô là “Ádam cuối cùng (*eschatos*)”, nghĩa là “con người cuối cùng”, mà Ádam thứ nhất chỉ là một bản phác thảo và một sự thực hiện bất toàn (x. 1Cr 15, 45 tt; Rm 5,14). Đức Kitô đã mặc khải con người mới, con người “được tạo dựng theo hình ảnh Thiên Chúa, trong sự công chính và sự thánh thiện chân thật” (Ep 4, 24; x. Cl 3, 10).

Như ta thấy, “sự mới mẻ” của con người mới không hệ tại ở một thành

phần mới nào đó mà con người sẽ có thêm, so với con người trước đó, nhưng hệ tại ở sự thánh thiện. Đức Kitô là con người mới, vì Ngài là Đấng Thánh, người công chính, con người theo hình ảnh Thiên Chúa. Tuy nhiên, đây không phải là một sự mới mẻ tùy thế, nhưng là một sự mới mẻ thuộc yếu tính, và không chỉ liên quan đến hành động của con người, mà còn liên quan đến hữu thể của người đó.

Con người thực sự là gì? Đối với tư tưởng thế tục, và đặc biệt tư tưởng Hy Lạp, chính là một bản tính, một hữu thể được xác định từ điều nó có, từ khi sinh ra: “một con vật có lý trí”, hoặc bất cứ định nghĩa nào khác mà người ta muốn đưa ra về bản tính này. Nhưng đối với Kinh Thánh, con người không chỉ là bản tính, nó còn là ơn gọi, bình đẳng với bản tính: con người cũng là điều mà nó được mời gọi trở thành, thông qua việc thực thi sự tự do của mình, trong sự vâng phục Thiên Chúa. Các Giáo Phụ diễn tả điều đó, khi dựa vào bản văn Sáng Thế 1, 26,

phân biệt giữa khái niệm “hình ảnh” và khái niệm “sự giống nhau”. Do bản tính hoặc do sinh ra, con người là “hình ảnh của Thiên Chúa”, nhưng con người chỉ trở thành “giống như Người” trong suốt cuộc đời của mình, nhờ nỗ lực giống như Thiên Chúa, nhờ sự vâng phục. Do việc chúng ta hiện hữu, chúng ta là hình ảnh Thiên Chúa, nhưng do việc chúng ta vâng phục, chúng ta cũng giống như Người, vì chúng ta muốn những gì Người muốn. Một tổ phụ trong sa mạc ở những thế kỷ đầu tiên đã nói: “Trong sự vâng phục, việc giống với Thiên Chúa được thực hiện, chứ không chỉ sự kiện là hình ảnh của Người.”[38]

Nhân tiện, chúng ta phải nói rằng cách định nghĩa con người dựa trên cơ sở ơn gọi của người đó, chứ không dựa trên cơ sở bản tính, được tư tưởng đương đại chia sẻ, cho dù trong tư tưởng đương đại, không có chiều kích vâng phục, chủ yếu đối với Kinh Thánh, và cho dù chỉ tồn hữu chiều kích tự do, ở đó, thay vì ơn gọi, người ta nói về dự phóng (“Dự phóng” là phạm trù trung tâm, được sử dụng để nói về con người, trong *Hữu thể và thời gian* của M. Heidegger và *Hữu thể và hư vô* của J.-P. Sartre). Chính vì thế, cũng từ quan điểm này, câu trả lời hữu hiệu nhất cho những đòi hỏi của tư tưởng hiện đại không ở chỗ nhấn mạnh Đức Kitô “con người thật”, được hiểu theo nghĩa cổ xưa là “đầy đủ về bản tính”, cho bằng nhấn mạnh Đức Kitô “con người mới”, mặc khải dự phóng dứt khoát của con người.

Do đó, dự phóng của Thiên Chúa không giới hạn ở việc làm người, như thế đã tồn tại một khuôn mẫu hoặc một hình ảnh con người vốn đã đẹp đẽ và hoàn chỉnh, và con người sẽ đến, có thể nói, lèn vào trong kiểu mẫu đó. Dự phóng cũng cho thấy con người là ai; nơi con người biểu lộ chính khuôn mẫu, vì chính con người là “hình ảnh Thiên Chúa” đích thực và hoàn hảo (Cl 1, 15). Không phải Đức Giêsu được mời gọi trở nên đồng hình đồng dạng với hình ảnh của chúng ta, mà đúng hơn, chúng ta được mời gọi trở nên “đồng hình đồng dạng với hình ảnh là Chúa Con” (Rm 8, 29). Công Đồng Vatican II nói rất đúng: “Thật vậy, mẫu nhiệm về con người chỉ thực sự được sáng tỏ trong mẫu nhiệm Ngôi Lời nhập thể. Bởi vì, Ádam, con người đầu tiên, đã là hình bóng của Ádam sẽ đến, là Chúa Kitô. Chúa Kitô, Ádam mới, trong khi mặc khải

về Chúa Cha và tình yêu của Ngài, đã cho con người biết rõ về chính họ.”[39] Các Giáo Phụ thích lặp lại: “Thiên Chúa đã làm người để con người trở thành Thiên Chúa.” Ngày nay chúng ta phải thêm vào tiên đề này một tiên đề khác: Thiên Chúa đã làm người để con người trở thành người. Con người cách đây đủ và đích thực.

Vì vậy, Đức Giêsu không chỉ là người giống mọi người, mà còn là người mà tất cả những người khác phải giống. Theo một nghĩa nào đó, “con người cuối cùng” này cũng là con người nguyên thủy, nếu đúng như các Giáo Phụ đã nói, là theo hình ảnh của con người tương lai này – theo hình ảnh của Hình Ảnh – mà Adam đã được tạo ra. Irênê viết: “Con người theo hình ảnh của Thiên Chúa (St 1, 2). Hình ảnh của Thiên Chúa là Con Thiên Chúa (Cl 1, 15), và con người được tạo thành theo hình ảnh của Ngài.”[40]

Tất cả những điều này tạo ra một sự áp dụng mạch lạc lời khẳng định của Phaolô, theo đó Đức Kitô là “Trưởng Tử của mọi tạo vật” (Cl 1, 15), và lời khẳng định của Gioan, liên quan đến Ngôi Lời “nhờ Ngài mà muôn vật được tạo thành” (x. Ga 1, 3). Con người không chỉ có khuôn mẫu riêng của mình trong Đức Kitô, mà còn có “hình thức bản thể” riêng. Cũng như khi thực hiện một bức tượng, hình thức hoặc dự án – mà, trong tư tưởng – đi trước việc thực hiện, lấy chất liệu và định hình nó, cũng vậy Đức Kitô, nguyên mẫu của con người, đẽo gọt và định hình nó theo hình ảnh của Ngài, xác định bản tính đích thực của nó. Cabasilas viết: “Nếu bằng một kỹ xảo nào đó, chúng ta có thể nhìn thấy tận mắt linh hồn của nghệ nhân, chúng ta sẽ thấy ở đó ngôi nhà, bức tượng hay bất kỳ tác phẩm nào khác, mà không có chất liệu.”[41] Đối với Gioan, Phaolô và các tác giả được linh hứng khác, không phải nhờ “kỹ xảo”, nhưng nhờ mạc khải của Thiên Chúa, mà các ngài đã “nhìn thấy” linh hồn của Nghệ Nhân là Thiên Chúa, và thoáng thấy ở đó con người lý tưởng chứa đựng trong Đức Kitô, mà không có chất liệu. Thật thú vị khi thấy lại, theo một cách gần như giống hệt nhau, nhãn quan của các Giáo Phụ về tương quan giữa con người và Đức Kitô, nơi một nhà thần học hiện đại như K. Barth, vì điều đó chứng minh rằng nó không

phải không phù hợp với lối suy nghĩ hiện đại, và chỉ không phù hợp với sự vô tín hiện đại. Barth viết: “Con người là một hữu thể người, theo mức độ là một hữu thể duy nhất với Đức Giêsu, anh ta có nên tăng trong sự lựa chọn của Thiên Chúa và, đáng khác, trong mức độ là một hữu thể duy nhất với Đức Giêsu, anh ta được cấu tạo bằng việc lắng nghe Lời Chúa.”[42]

Nhìn dưới ánh sáng này, kiểu nói “ngoại trừ tội lỗi” (*absque peccato*) áp dụng cho Đức Giêsu (x. Dt 4, 15), không có vẻ như là một sự hạ thấp nhân tính trọn vẹn và vĩnh viễn của Đức Kitô, như thế, trong mọi sự, Ngài là một con người thật như chúng ta, ngoại trừ một điều: tội lỗi; như thế tội lỗi là một đặc điểm thiết yếu và tự nhiên của con người. Không những không hạ thấp nhân tính đầy đủ của Đức Kitô, kiểu nói “ngoại trừ tội lỗi” là một đặc điểm nổi bật trong nhân tính đích thực của Ngài, vì tội lỗi là “thượng tằng kiến trúc” duy nhất, yếu tố duy nhất thêm cách bất hợp pháp vào kế hoạch của Thiên Chúa dành cho con người. Thật đáng ngạc nhiên khi người ta đã coi đó là thứ “thuộc con người” nhất, mà chính ra đó lại là thứ ít thuộc con người nhất. Thánh Augustinô viết: “Sự đòi hỏi của con người đã đi đến chỗ kẻ bị khuất phục bởi lòng tham thì được coi là một con người, trong khi kẻ đã khuất phục được lòng tham lại không được coi là con người. Kẻ chiến thắng cái ác không phải là con người, trong khi những kẻ bị cái ác đánh bại, lại là con người.”[43] “Thuộc về con người” được dùng để chỉ ra những điểm chung của con người và động vật, hơn là những gì phân biệt chúng, chẳng hạn như trí khôn, ý chí, lương tâm, sự thánh thiện.

Do đó, Đức Giêsu là người “thật”, không phải mặc dù sự kiện là Ngài không có tội, nhưng *chính vì* Ngài không có tội. Trong lá thư tín lý nổi tiếng, Thánh Lêô Cả đã gọi hứng cho định tín của Calcêdonia và, ở một số khía cạnh, tạo thành bài bình luận hay nhất về nó, đã viết: “Là Thiên Chúa thật, Ngài được sinh ra như một con người thật sự, trong một bản tính toàn vẹn và hoàn hảo, được tô điểm bằng tất cả các đặc quyền, cả thần linh lẫn nhân loại. Tuy nhiên, khi nói “nhân loại”, chúng ta ám chỉ những gì ngay từ đầu tạo hóa đã đặt nơi chúng ta và sau đó đến để khôi phục lại; trong khi, nơi Chúa,

không có dấu vết nào của những gì tên cám dỗ đã thêm vào và con người bị cám dỗ đã đón nhận. Không được nghĩ rằng, vì muốn chia sẻ những yếu đuối của chúng ta, Ngài cũng đã dự phần vào lỗi lầm của chúng ta. Ngài đã đảm nhận thân phận nô lệ, nhưng không nhiễm tội; như thế, Ngài làm cho con người được phong phú, mà không làm giảm giá trị Thiên Chúa.”[44]

Từ bản văn này, chúng ta thấy, bằng cách làm sống lại tín điều, khởi đi từ Kinh Thánh, trong đường hướng Truyền Thông, với cảm thức về Giáo Hội, nó không còn là một chân lý cổ xưa, không thể ngăn chặn sự tấn công của tư tưởng hiện đại, “như một bức tường đổ xuống và như một hàng rào sụp đổ”, trái lại, trở thành một chân lý mới và tràn đầy hiệu lực, nó có “sức mạnh phá đổ các pháo đài, phá hủy các lý luận và mọi thành lũy, trước sự hiểu biết về Thiên Chúa, khiến mọi trí khôn phải vâng phục Đức Kitô” (x. 2Cr 10, 4-6). Kierkegaard đã đúng khi nói rằng “thuật ngữ tín điều của Giáo Hội nguyên thủy giống như một lâu đài thần tiên, nơi có những Công Chúa duyên dáng nhất và những Hoàng Tử hào hoa nhất đang chìm trong giấc ngủ: chỉ cần đánh thức họ là đủ để họ trở dậy trong tất cả vinh quang của họ.”[45]

Tín điều về Đức Kitô, “con người thật” và “con người mới”, có khả năng đảo ngược hoàn toàn nào trạng. Nó buộc chúng ta phải đi từ một Đức Kitô “được đo lường” theo thước đo nhân loại của chúng ta, sang Đức Kitô “là thước đo” nhân loại chúng ta; từ Đức Kitô bị các triết gia và lịch sử xét đoán, sang Đức Kitô xét đoán các triết gia và lịch sử. Triết gia mà chúng ta vừa đề cập đã viết: “Khi chấp nhận sinh ra và xuất hiện ở Giuđêa, không phải Ngài đã để cho lịch sử thẩm xét; Ngài là Đấng thẩm xét, và cuộc đời Ngài là cuộc thẩm xét không những thể hệ của Ngài, mà tất cả nhân loại nữa.”[46]

4. Vâng phục và sự mới mẻ.

Giờ đây chúng ta còn một việc là vấn tất làm sáng tỏ một điểm cuối cùng: con người mới, được Đức Kitô mạc khải, hiện diện như thế nào, và đâu là đặc điểm chính yếu phân biệt con người ấy với con người “cũ”? Quả thực chúng ta phải biết con người mới này, ngay từ lúc chúng ta được kêu gọi “mặc lấy Ngài”. Cả lần này nữa, chúng ta đã đi từ khởi giàng sang,

khuyến thiện, từ việc chiêm ngắm Đức Kitô, con người “mới”, đến chỗ bắt chước sự mới mẻ của Ngài.

Thánh Phaolô tóm tắt sự khác biệt giữa hai loại người, bằng phần đề bất tuân-vâng phục: “Cũng như vì một người duy nhất đã không vâng lời Thiên Chúa, mà muôn người thành tội nhân, thì nhờ một người duy nhất đã vâng lời Thiên Chúa, muôn người cũng sẽ thành người công chính” (Rm 5, 19). Chính vì vậy, như tôi đã nói ở trên, để khám phá ra “Đức Giêsu là một con người”, thì chỉ cần xét đến việc nhập thể, nhưng để khám phá ra “Đức Giêsu là con người nào” thì cũng cần phải xét đến mâu nhiệm vượt qua. Vì chính đó là nơi Adam mới tỏ mình ra là Đấng vâng phục.

Con người mới là con người không làm gì “tự mình”, hay “vì mình”, cũng không vì vinh quang của mình. Đó là người mà lương thực là làm theo ý muốn của Chúa Cha, là vâng phục cho đến chết và là cái chết thập giá. Con người mới là con người sống lệ thuộc hoàn toàn và tuyệt đối vào Thiên Chúa, và tìm thấy ở đó sức mạnh, niềm vui và sự tự do của mình. Ngài không thấy ở đó một giới hạn cá nhân nào, nhưng là con đường để vượt qua những giới hạn của mình. Tóm lại, trong sự lệ thuộc này, Ngài tìm thấy “hữu thể” của mình. Đức Giêsu nói: “Khi các ông giương cao con người lên, bấy giờ các ông sẽ biết là Tôi Hằng Hữu, và biết tôi không tự mình làm bất cứ điều gì, nhưng Chúa Cha đã dạy tôi thế nào thì tôi nói như vậy” (Ga 8, 28). “Tôi Hằng Hữu”, bởi vì “Tôi không tự mình làm bất cứ điều gì”. Hữu thể của Đức Kitô bắt nguồn từ sự tùng phục Chúa Cha. Ngài “hằng hữu” vì Ngài “vâng phục”.

Hữu thể con người được đánh giá theo mức độ tùy thuộc vào Thiên Chúa, Đấng tác tạo ra nó, đến độ, trong đỉnh cao tột cùng của nó mà Đức Giêsu Kitô cấu tạo nên, trùng hợp với Hữu Thể tuyệt đối là chính Thiên Chúa, và đến độ có thể nói, thậm chí với tư cách là một con người, “Tôi Hiện Hữu!”. “Sự khẳng định thực sự về con người” và “chủ nghĩa nhân bản” hệ tại ở đó. Những đại biểu của các loại chủ nghĩa nhân bản khác có thể không chấp nhận khẳng định này và thậm chí chống lại nó, nhưng chúng ta biết đó là sự thật. Nếu con người không chỉ là bản tính, mà còn là ơn gọi, thì chính khi đó ơn gọi của con người được thực hiện, đó là “theo hình

ảnh của Thiên Chúa và giống Người”.

Liên hệ tới con người mới này, các tín hữu phải làm hai việc: công bố và mặc lấy nó, nghĩa là sống nó. Đối với việc công bố, chúng ta có gương của các Giáo Phụ lỗi lạc của Giáo Hội thế kỷ thứ IV: Basiliô, Grêgôriô Nadi-an, Grêgôriô Nyssê, Augustinô... Đây là những người đã thâm nhuần văn hóa của thời đại các ngài; khi nói về những người đối thoại ngoại giáo của mình, các ngài đã có thể nói: “Họ là người Hy Lạp ư? Tôi cũng vậy!” Nhưng các ngài sẽ hoán cải, bị coi là điên rồ trước mặt những người thông thái, khi đón nhận sự khiêm nhường của Đức Kitô, và do đó các ngài sẽ trở thành “nguồn” trong đó hình thành một lối suy nghĩ mới, một nhân quan mới về con người, “nơi dung hợp” văn hóa Hy Lạp được Kitô hóa và Kitô Giáo được Hy Lạp hóa, theo nghĩa tích cực của thuật ngữ, nghĩa là đã trở thành “Hy Lạp với người Hy Lạp”. Các ngài thu nạp tư tưởng về con người vốn là tư tưởng của văn hóa của các ngài, bảo vệ những gì có giá trị – chẳng hạn khẳng định “chúng ta thuộc dòng giống Thiên Chúa” (Cv 17, 28) – và sửa chữa những gì sai lầm, chẳng hạn khẳng định “xác thịt không thể được cứu”. Đây là điều chúng ta cũng phải làm ngày nay, trước văn hóa của chúng ta, một văn hóa không khó thừa nhận sự cứu chuộc và tính ưu việt của vật chất, trong khi lại thấy khó thừa nhận rằng chúng ta “thuộc dòng giống Thiên Chúa”, do Người tạo dựng. Các Giáo Phụ cũng đã cứu văn hóa của các ngài bằng cách buộc nó, từ bên trong, mở ra cho những chân trời mới. Các ngài cũng biết cách nhìn nhận những

chinh phục vĩ đại của văn hóa thời các ngài, chứ không chỉ lên án những khuyết điểm của nó; đây cũng là điều chúng ta phải làm.

Vào thời kỳ đó, điểm dễ chạm nọc là “sự khôn ngoan”; còn ngày nay, là sự “tự do”. Thánh Phaolô nói: “Trong khi người Hy Lạp tìm kiếm lẽ khôn ngoan, thì chúng tôi lại rao giảng một Đấng Kitô bị đóng đinh, điều mà dân ngoại cho là điên rồ, nhưng đối với những ai được Thiên Chúa kêu gọi, Đức Kitô là sức mạnh và sự khôn ngoan của Thiên Chúa” (x. 1Cr 1, 22-24). Chúng ta có thể nói: “Con người ngày nay tìm kiếm sự tự do và độc lập, còn chúng ta, chúng ta rao giảng một Đấng Kitô vâng lời cho đến chết, là sức mạnh của Thiên Chúa và sự tự do của Thiên Chúa”.

Tất cả những sai lầm mà chúng ta nghe được ngày nay về nhân tính Đức Kitô và những cuộc đấu tranh và nổi dậy được cho là của Ngài, cũng như nghĩ rằng Đức Kitô không đầy đủ, nếu Ngài không có “ngôi vị con người” của Ngài, phát xuất từ sự kiện là cuối cùng người ta cam chịu đối với những giá định trước của chủ nghĩa nhân bản vô thần, theo đó có sự cạnh tranh gay gắt và sự không tương thích giữa Thiên Chúa và con người, và “Thiên Chúa sinh ra ở đâu thì ở đó con người chết đi”. Thay vì tiêu diệt những lập luận chống lại đức tin, bằng cách bắt tất cả trí khôn của con người phục tùng đức tin, thì chính đức tin, bằng cách này, phục tùng trí khôn của con người. (còn tiếp)

(Đọc tiếp BTDL/CN7PS,LCLT)

<5. “Nếu người Con có giải phóng các ông”>

[Suy tư cùng ĐGH]

Hòa Bình bắt đầu từ đâu?

“Con đường phân ranh giữa thiện và ác, trái và phải, chao ôi lại nằm đúng trong con tim của chúng ta.”

Nếu một ngày thế giới thực sự có hòa bình, ngày đó sẽ bắt đầu từ đâu? Câu hỏi ấy có vẻ đơn giản. Nhưng lịch sử nhân loại đã cho thấy đó là một câu hỏi không hề dễ trả lời.

Năm 1963, tại Washington, D.C., trước hàng trăm nghìn người tụ họp trước Đài Tưởng Niệm Lincoln, Martin Luther King Jr. đã cất lên bài diễn văn nổi tiếng **“I Have a Dream.”** Ông nói về một giấc mơ: một ngày kia, người da trắng và người da đen có thể nắm tay nhau như anh em; một xã hội nơi con người không còn bị đánh giá bởi màu da nhưng bởi nhân cách và phẩm giá của họ. Đó không chỉ là một bài diễn văn chính trị. Đó là tiếng nói của một **khát**



vọng sâu thẳm trong trái tim nhân loại – **khát vọng về hòa bình và công lý.**

Hơn nửa thế kỷ đã trôi qua kể từ ngày ấy. Thế nhưng mỗi ngày, khi mở những bản tin thời sự, chúng ta vẫn phải đối diện với một thực tế đầy nghịch lý: **thế giới vẫn còn rất xa mới có thể đạt tới giấc mơ ấy.** Chiến tranh vẫn bùng nổ ở nhiều nơi. Những cuộc xung đột vũ trang, những căng thẳng chính trị và những vòng xoáy bạo lực tiếp tục làm tổn thương biết bao con người.

Những ngày gần đây, thế giới lại một lần nữa nín thở dõi theo những căng thẳng leo thang tại Trung Đông giữa Mỹ, Israel và Iran. Các bản tin liên tục nói về những cuộc tấn công trả đũa, những lời cảnh báo quân sự và những hệ thống phòng thủ tên lửa được kích hoạt giữa đêm. Người ta nói nhiều về chiến lược. Các chuyên gia phân tích thế cân bằng quyền lực, các liên minh quân sự và những toan tính chính trị. Nhưng phía sau tất cả những phân tích ấy là những con người thật:

Là những gia đình phải ngủ trong hầm trú ẩn.

Là những người mẹ ôm chặt con mình khi tiếng còi báo động vang lên giữa đêm.

Là những đứa trẻ lớn lên giữa tiếng bom đạn thay vì tiếng cười.

Chiến tranh, xét cho cùng, không chỉ là sự xung đột giữa các quốc gia, nó còn là sự đổ vỡ của niềm tin giữa con người với con người. Khi nhìn sâu hơn vào những cuộc xung đột ấy, chúng ta bắt đầu nhận ra một sự thật đáng suy nghĩ: **chiến tranh hiếm khi bắt đầu từ chiến trường.** Nó thường bắt đầu từ những điều sâu kín hơn trong tâm hồn con người – từ nỗi sợ hãi, từ lòng kiêu hãnh, từ sự nghi kỵ và từ những ký ức đau thương chưa được chữa lành. Khi một dân tộc chỉ nhìn thấy ở dân tộc khác như là một mối đe dọa, khi ký ức về đau khổ biến thành hận thù, khi nỗi sợ hãi lớn hơn lòng tin thì việc chạy đua vũ trang và xung đột dường như trở thành điều không thể tránh khỏi.

Lịch sử nhân loại đã nhiều lần chứng minh rằng hòa bình không thể được xây dựng chỉ bằng sức mạnh quân sự. Những vũ khí hiện đại nhất có thể ngăn chặn một cuộc chiến trong một khoảng thời gian nhưng chúng không thể chữa lành trái tim con người. Một hiệp ước có thể được ký kết trong một phòng họp nhưng nếu trong lòng con người vẫn còn oán giận

và nghi kỵ, thì nền hòa bình ấy vẫn rất mong manh.

Thực tế, sau Chiến tranh thế giới thứ II, thế giới đã cố gắng thiết lập nhiều cơ chế quốc tế nhằm bảo vệ hòa bình. Những tổ chức quốc tế được thành lập. Những hội nghị hòa bình được tổ chức. Những hiệp định kiểm soát vũ khí được ký kết. Tất cả những điều ấy đều cần thiết và quan trọng. Nhưng lịch sử cũng cho thấy rằng những cấu trúc chính trị và ngoại giao ấy vẫn chưa đủ để loại bỏ hoàn toàn chiến tranh. Bởi vì gốc rễ sâu xa của chiến tranh không nằm trước hết trong vũ khí, mà nằm trong trái tim con người.

Nhà văn Nga Aleksandr Solzhenitsyn đã viết một nhận định nổi tiếng trong tác phẩm *The Gulag Archipelago* mà ngày nay đã được chuyển dịch sang Tiếng Việt với tựa đề *Quần Đảo Ngục Tù*: *“Chuyện đời đâu có giản dị như vậy. Đâu phải có một lớp ác nhân chuyên làm điều ác, mình chỉ việc tách rời chúng ra để tận diệt chúng là xong chuyện. Con đường phân ranh giữa thiện và ác, trái và phải, chao ôi lại nằm đúng trong con tim của chúng ta”* (tr. 307). Câu nói ấy chạm tới một sự thật sâu xa của thân phận con người. Khi con người đánh mất khả năng nhìn thấy phạm giá nơi người khác, khi họ bắt đầu coi người khác chỉ như một đối thủ, một kẻ thù hay một chướng ngại cần phải loại bỏ, thì bạo lực trở nên dễ dàng hơn bao giờ hết.

Ngược lại, hòa bình đích thực luôn khởi đi từ một sự biến đổi nội tâm.

Một trong những hình ảnh cảm động nhất về hòa bình trong lịch sử hiện đại là khoảnh khắc những nhà lãnh đạo Đức và Pháp nắm tay nhau tại Verdun – nơi từng là chiến trường khốc liệt nhất của Chiến tranh thế giới thứ I [1]. Hàng trăm nghìn người đã ngã xuống tại đó. Thế nhưng nhiều thập kỷ sau, hai dân tộc từng là kẻ thù truyền kiếp ấy đã trở thành những người bạn, những đối tác, cùng nhau xây dựng một châu Âu hòa bình. Điều gì đã làm nên sự thay đổi kỳ diệu ấy? Không phải sức mạnh quân sự. Không phải nỗi sợ hãi. Mà là sự thay đổi trong cách con người nhìn nhau. Họ bắt đầu nhìn nhau không còn như kẻ thù, nhưng như những con người cùng chia sẻ một lịch sử đau thương và một khát vọng chung cho tương lai. Điều đó cho thấy rằng hòa bình không chỉ

là sự vắng mặt của chiến tranh, hòa bình còn là sự hiện diện của công lý, của sự thật và của tình huynh đệ.

Chính tại điểm này, ánh sáng của đức tin Kitô Giáo mở ra một chiều kích sâu xa hơn cho câu hỏi về hòa bình. Đức tin nhắc nhở chúng ta rằng con người không chỉ là những cá thể sinh học hay những tác nhân chính trị. Con người được tạo dựng theo hình ảnh của Thiên Chúa, và vì thế tất cả đều là anh chị em của nhau. Mỗi con người đều mang trong mình một phẩm giá không thể bị tước bỏ. Khi con người quên đi sự thật ấy, họ dễ dàng biến người khác thành kẻ thù. Khi con người loại trừ Thiên Chúa khỏi chân trời của mình, họ cũng dễ dàng đặt mình vào vị trí trung tâm tuyệt đối của mọi sự. Từ đó nảy sinh chủ nghĩa cá nhân cực đoan, những ý thức hệ khép kín và cuối cùng là xung đột. Đức Giáo Hoàng Benedict XVI, trong *Sứ Điệp Hòa Bình* năm 2006, nhiều lần cũng nhấn mạnh rằng hòa bình không thể được xây dựng nếu con người tách mình khỏi sự thật về Thiên Chúa và về chính mình. Thật vậy, khi con người nhận ra rằng họ không phải là chủ nhân tuyệt đối của thế giới này – rằng họ cũng chỉ là những thụ tạo mong manh trước Thiên Chúa – thì sự khiêm tốn bắt đầu xuất hiện. Và chính sự khiêm tốn ấy mở ra khả năng đối thoại.

Martin Luther King Jr. từng nói: *“Bóng tối không thể xua tan bóng tối; chỉ có ánh sáng mới làm được điều đó. Hận thù không thể xua tan hận thù; chỉ có tình yêu mới làm được điều đó.”*

Nhận định này chắc chắn không đến từ sự lạc quan ngây thơ nhưng chúng được kết tinh từ một kinh nghiệm sâu xa về con người. Bởi ông hiểu rằng hòa bình không thể được áp đặt từ bên ngoài. **Hòa bình phải được sinh ra từ bên trong. Hòa bình bắt đầu từ trái tim con người.**

Vì thế, khi chúng ta tự hỏi “Hòa bình bắt đầu từ đâu?” câu trả lời có lẽ không nằm trước hết ở những hội nghị quốc tế hay những bản hiệp ước lớn lao dù tất cả những điều đó vẫn rất cần thiết. Và dưới ánh sáng của đức tin, chúng ta có thể xác tín rằng: **Hòa bình đích thực không khởi đi từ chiến lược, nhưng từ sự thật – sự thật về Thiên Chúa và sự thật về con người.**

Daminh Mai Văn Hải, S.J.



nhận nhịp đập của con tim dân tộc Angola. Trong các cuộc gặp gỡ khác nhau, tôi vui mừng thấy rất nhiều tu sĩ nam nữ thuộc mọi lứa tuổi, như một lời tiên tri về Nước Trời giữa lòng dân tộc; tôi thấy các giáo lý viên tận tụy phục vụ cộng đoàn; tôi thấy những gương mặt người cao tuổi được khắc ghi bởi những nhọc nhằn và đau khổ, nhưng lại rạng ngời niềm vui của Tin Mừng; tôi thấy những người nam và người nữ nhảy múa theo nhịp điệu của những bài ca chúc tụng Chúa Phục Sinh, nền tảng của một niềm hy vọng bền vững trước những thất vọng do các ý thức hệ và những lời hứa hão huyền của kẻ quyền thế.

Niềm hy vọng ấy đòi hỏi một sự dấn thân cụ thể. Giáo Hội có trách nhiệm, bằng chứng tá và bằng việc can đảm lo âu báo Lời Thiên Chúa, nhìn nhận quyền lợi của mọi người và cổ vũ việc tôn trọng thực sự các quyền ấy. Với các nhà chức trách dân sự của Angola, cũng như của các quốc gia khác, tôi đã có thể khẳng định thiện chí của Giáo Hội Công Giáo trong việc tiếp tục đóng góp vào sứ mạng này, đặc biệt trong lĩnh vực y tế và giáo dục.

Guinea Xích Đạo cạnh tân quyết tâm cùng nhau tiến bước hướng tới một tương lai đầy hy vọng.

Quốc gia cuối cùng tôi viếng thăm là Guinea Xích Đạo, đúng vào dịp kỷ niệm 170 năm loan báo Tin Mừng. Với sự khôn ngoan của truyền thống và ánh sáng của Đức Kitô, dân tộc Guinea đã trải qua những biến cố của lịch sử, và trong những ngày qua, trước sự hiện diện của Đức Giáo Hoàng, họ đã nhiệt thành cạnh tân quyết tâm cùng nhau tiến bước hướng tới một tương lai đầy hy vọng.

Tôi không thể quên điều đã xảy ra tại nhà tù Bata, ở Guinea Xích Đạo: các tù nhân đã cất cao tiếng hát tạ ơn Thiên Chúa và Đức Giáo Hoàng, xin cầu nguyện “cho tội lỗi của họ”. Tôi chưa từng thấy điều gì như thế. Rồi họ đã cùng tội đọc kinh “Lạy Cha” dưới cơn mưa xối xả. Một dấu chỉ chân thực của Nước Thiên Chúa! Và cũng dưới cơn mưa ấy, cuộc gặp gỡ với giới trẻ tại sân vận động Bata đã bắt đầu: một lễ hội của niềm vui Kitô Giáo, với những chứng từ cảm động của các bạn trẻ đã tìm thấy trong Tin Mừng con đường trưởng thành tự do và có trách nhiệm.

Lễ hội này đạt đến đỉnh cao trong Thánh Lễ ngày hôm sau, kết thúc cách xứng hợp chuyên viếng thăm Guinea Xích Đạo và toàn bộ chuyên Tông Du.

“Một sự phong phú vô giá cho tâm hồn và sứ vụ của tôi”

Anh chị em thân mến, chuyên viếng thăm của Đức Giáo Hoàng là dịp để các dân tộc Châu Phi cất lên tiếng nói của mình, bày tỏ niềm vui được là Dân Thiên Chúa và niềm hy vọng vào một tương lai tốt đẹp hơn, nơi phẩm giá được bảo đảm cho từng người và cho tất cả. Tôi vui mừng vì đã trao cho họ cơ hội ấy, và đồng thời tôi tạ ơn Chúa vì những gì họ đã trao ban cho tôi, một sự phong phú vô giá cho trái tim và cho sứ vụ của tôi.

Buổi Tiếp kiến kết thúc với Kinh Lạy Cha và phép lành Đức Thánh Cha ban cho mọi người.

(Vatican News)

Tiếp theo tr. 3: Mối tình Châu Long

để động viên, giúp đỡ Lưu Bình. Nhờ đó mà Lưu Bình đã cố gắng ăn học và sau này cũng thành tài. Về phần Châu Long tuy sống với Lưu Bình nhưng lại không thuộc về Lưu Bình. Nàng vẫn phải trung thành tuyệt đối với Dương Lễ. Cho dù Lưu Bình đã nhiều lần đề nghị nàng kết mối duyên tình, nhưng nàng đã khéo léo từ chối. Nàng khuyên như Lưu Bình hãy chuyên tâm học hành để công thành danh toại mọi tính đến chuyện trăm năm. Cho đến khi Lưu Bình thi đỗ mới vỡ lẽ ra: Châu Long chính là vợ của bạn được gởi đến để giúp đỡ mình.

Cuộc đời Kitô hữu chúng ta cũng giống như nàng Châu Long. Sống giữa thế gian để cạnh tân đời mới thế gian nhưng không thuộc về thế gian. Sống giữa thế gian nhưng phải trung thành với thầy Chí Thánh Giêsu. Không để lòng mình buông theo những cám dỗ tội lỗi, những thói đời điều ngoa, những đam mê thấp hèn. Trong kinh Lạy Cha, Chúa Giêsu cũng dạy chúng ta: Hãy xin cùng Chúa Cha gìn giữ chúng ta khỏi sa chước cám dỗ và gìn giữ chúng ta khỏi mọi sự dữ. Chúa không bảo chúng ta xin cùng Chúa Cha cất nhắc chúng ta ra khỏi thế gian, nhưng vẫn ở giữa thế gian, đồng thời vẫn phải trung tín với Chúa. Như Châu Long sống với Lưu Bình để hoàn thành tốt nhiệm vụ mà Dương Lễ đã trao.

Có thể nói, Châu Long phải có một tình yêu thật cao cả, thật thủy

chung lắm mới có thể sống với Lưu Bình mà vẫn giữ trọn giao ước với Dương Lễ. Người Kitô hữu cũng phải có một tình yêu thật thâm sâu với Thiên Chúa mới có thể tuân giữ giới răn Chúa khi sống giữa thế gian đầy mời mọc hấp dẫn luôn lôi kéo con người bất trung, phản bội với Chúa. Vàng, chúng ta đang ở giữa một thế gian đầy gian tà, một thế gian sa đoạ, tội lỗi, người Kitô hữu phải có một tình yêu sắt son trung kiên mới có thể giữ lòng thanh khiết như đoá sen “Gần bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn”.

Lời Chúa hôm nay cũng cần dặn chúng ta: “Nếu anh em yêu mến Thầy, thì hãy giữ lời Thầy”. Như thế, tuân giữ giới răn Chúa là dấu chỉ cho lòng yêu mến Chúa. Tuân giữ giới răn Chúa còn là dấu chỉ sự trung tín và chu toàn bổn phận của Chúa giữa thế gian. Không thể nói rằng mình yêu mến Chúa mà lại không dám thực thi lời Chúa. Nếu chúng ta nói yêu mến Chúa mà không dám sống đạo và giữ đạo, đó chỉ là sự giả tạo vì Chúa đã từng trách rằng: “Dân này chỉ thờ Ta bằng môi bằng miệng mà lòng chúng lại xa cách Ta”. Tuân hứa giới răn Chúa không chỉ dừng lại trên môi miệng mà còn là một dấn thân để ý Chúa được thể diện trong cuộc đời chúng ta. Như Chúa Giêsu, Ngài đã vâng phục thánh ý Chúa Cha cho đến nỗi bằng lòng chịu chết và chết trên cây Thập Tự. Người Kitô hữu cũng phải vâng phục theo giáo huấn của Chúa, cho dầu có phải chịu thiệt thòi, mất mát hay phải hy sinh cả tính mạng vì lòng yêu mến Chúa.

Nhìn vào thế gian hôm nay với bao nhiêu cám dỗ mời mọc, bao nhiêu cam bẫy rình chờ, khiến đức tin của chúng ta đã nhiều lần chao đảo, muốn buông xuôi theo cám dỗ của tiền tài, danh vọng và thú vui thể xác. Giữa một thế giới có quá nhiều cám dỗ hưởng thụ, làm sao chúng ta có thể trung thành với Chúa? Có lẽ vì nguyên nhân đó, mà Chúa Giêsu đã hứa ở cùng chúng ta, đồng thời, Ngài còn ban Thần Khí đến cho chúng ta. Ngài sẽ an ủi khi chúng ta gặp u buồn. Ngài sẽ soi sáng khi lòng trí chúng ta gặp hoang mang, lo lắng. Ngài sẽ nâng đỡ khi bước đường chúng ta gặp gian nan. Ngài sẽ ban sức mạnh khi chúng ta cần sức mạnh để vượt qua cám dỗ tội lỗi và làm lại cuộc đời. Ngài sẽ ban cho chúng ta những ơn cần thiết để chúng ta hoàn thành sứ mạng cuộc đời như một tôi tớ trung



tín và khôn ngoan, vì Chúa đã hứa rằng: “Ông Ta đủ cho người và quyền năng Ta hiện trị nơi sự yếu hèn của con”.

Nguyện xin Chúa Kitô Phục Sinh luôn đồng hành với chúng ta và chúc lành cho cuộc đời chúng ta luôn bình an để chúng ta mãi trung thành với Chúa. Amen.

Lm. Giuse Tạ Duy Tuyền

MỘT CÂU HỎI THAY ĐỔI CẢ CUỘC ĐỜI

"Thưa bác, con có thể ngồi ăn cùng bác được không?" – Cô bé vô gia cư rụt rè hỏi vị triệu phú. Câu trả lời của ông sau đó đã khiến tất cả những người xung quanh phải rơi lệ.

Đó là một buổi tối tháng Mười se lạnh tại trung tâm Chicago. Bên trong một nhà hàng sang trọng ven sông, Richard Evans đang dùng bữa một mình. Ông là một người đàn ông của địa vị và sự nguyên tắc. Trên thương trường, ông nổi tiếng là kẻ sát đá với đề chế bất động sản hàng triệu đô. Mái tóc muối tiêu chải chuốt, chiếc đồng hồ đắt giá trên cổ tay và đĩa bít tết hảo hạng trước mặt – tất cả toát lên vẻ quyền quý.

Nhưng chẳng ai thực sự biết ông là ai đằng sau vẻ ngoài đó.

Cho đến khi một giọng nói yếu ớt phá tan bầu không khí: "Thưa ông... con có thể ăn cùng ông được không?"

Trước mặt ông là một cô bé đi chân đất, chỉ chừng 11 tuổi. Mái tóc rối bù, khuôn mặt lầm lem và đôi mắt trĩu nặng nỗi cô đơn. Khi quản lý nhà hàng định bước tới can thiệp, Richard đã gờ tay ngăn lại.

"Tên con là gì?" ông hỏi nhẹ nhàng. "Con là Emily. Con đã không được ăn gì từ thứ Sáu rồi ạ..."

Ông chỉ tay vào chiếc ghế trống đối diện. Cả nhà hàng như nín thở. "Làm ơn mang đĩa bít tết của tôi cho cô bé. Và một ly sữa ấm nữa."

Emily ăn một cách chậm rãi, thận trọng, như thể thức ăn có thể biến mất bất cứ lúc nào. Khi đĩa thức ăn đã sạch trơn, Richard cúi người tới gần: "Con còn gia đình không?"

Câu trả lời của cô bé chỉ là những mảnh ghép vụn vỡ: người chạ qua đời sau một tai nạn, người mẹ mất tích đã nhiều năm, và người bà cũng vừa mới ra đi. Richard siết chặt ly nước, những ký ức cũ ùa về...

Ít ai biết rằng, vị triệu phú này cũng từng ngủ trên những vỉa hè băng giá, từng đi nhặt lon cũ và sưởi ấm bên những lò sưởi trong tòa nhà bỏ hoang. Ông hiểu rõ hơn ai hết rằng

con đói luôn át cả lòng tự trọng.

Ông đứng dậy, rút ví mình ra – không phải để cho vài đồng tiền lẻ. "Con có muốn về sống cùng bác không?" ông hỏi.

Emily ngỡ ngàng: "Ý bác là sao ạ?" "Một mái nhà. Những bữa cơm thực thụ. Được đi học. Nhưng con cũng phải nỗ lực, biết tôn trọng và có trách nhiệm. Và một lời hứa – con sẽ không bao giờ phải nhịn đói nữa."

Cô bé gật đầu, nước mắt chực trào.

Đêm đó, mọi thứ đã thay đổi. Nước ấm. Chăn êm nệm ấm. Quần áo sạch sẽ. Những thứ nhỏ bé như bàn chải đánh răng cũng giống như một phép màu. Nhưng nỗi sợ hãi thì tan biến chậm hơn. Emily vẫn nằm ngủ co quắp dưới sàn nhà, vẫn giấu bánh mì vào túi áo. Khi quản lý gia đình phát



hiện ra chỗ giấu đồ ăn, Emily đã hoảng loạn. Richard quỳ xuống bên cạnh cô bé: "Con không cần phải sợ hãi nữa đâu."

Dưới sự dẫn dắt âm thầm của ông, Emily lớn lên rạn rỡ. Cô học tập với sự quyết tâm giống hệt ông năm xưa. Những buổi học thêm, những lời động viên, và cả những câu chuyện đêm khuya bên ly socola nóng. Richard đã chia sẻ với cô về quá khứ của chính mình – về những đêm không nơi nương tựa, về nỗi đau khi bị coi như người vô hình giữa đám đông.

Nhiều năm sau, Emily đứng trên sân khấu Đại học Columbia với tư cách thủ khoa. Cô không nói về điểm số. Cô nói về 5 chữ đã thay đổi cuộc đời mình: "Can I eat with you?"

Cô đã không chọn phố Wall hoa lệ. Thay vào đó, cô thành lập quỹ "Can I Eat With You?" chuyên nuôi dưỡng và giáo dục trẻ em vô gia cư. Richard đã quyết góp một phần ba tài sản của mình để khởi động sứ mệnh đó.

Và cứ mỗi ngày 15 tháng Mười hàng năm, họ lại quay lại nhà hàng năm xưa. Không phải để ngồi bên trong, mà để bày những dãy bàn dài trên vỉa hè. Những bữa ăn nóng hổi. Những vòng tay rộng mở. Không một câu hỏi tra xét.

Bởi vì vào một ngày năm ấy, lòng trắc ẩn đã ngồi xuống bàn ăn... và nó không bao giờ rời đi nữa.

Ngọc Nga (Sưu tầm)

CÂU CHUYỆN VỀ LÝ DO TẠI SAO ĐỪNG CỐ TÌM CÁCH KHAI SÁNG...

Vàng - Vì sao đừng cố khai sáng cho người khác, kể cả người bạn thương nhất.

Có một hiệu làm khá phổ biến ở những người vừa chạm vào ánh sáng tinh thức:

Nghĩ rằng mình có trách nhiệm phải đánh thức người khác

Thấy người thân khổ, ta sốt ruột muốn họ hiểu.

Thấy bạn bè lập lại sai lầm, ta nôn nóng muốn họ tỉnh.

Thấy người mình thương đang đi trong u mê, ta khuyên, ta giảng, ta nói bằng tất cả những lo lắng và yêu thương...

Nhưng có một sự thật rất lạnh:

Đạo không thể ép

Ánh sáng không gõ cửa

Nó chỉ ở đó, đợi người tự mở lòng mình ra.

Khai sáng chưa bao giờ là chuyện của lời nói.



Nó là một tiến trình âm thầm bên trong, chỉ xảy ra khi một người đã đi đủ xa trong đau khổ.

Đủ va vấp để môi mệt.

Đủ lặng để quay về soi lại chính mình.

Khi bạn cố khai sáng cho ai đó, dù ý rất tốt, bạn vẫn vô tình đặt mình vào vị trí cao hơn.

Ở đâu còn cái "tôi biết / bạn chưa biết" ở đó đạo rất khó chạm vào.

*Không phải vì bạn sai, mà vì ở nơi có **ngũ**, ánh sáng không thể đi qua trọn vẹn.*

Nhân duyên là điều không thể cưỡng.

Chưa đủ duyên, một câu chân lý cũng trở thành chướng ngại.

Đủ duyên rồi, chỉ một ánh nhìn im lặng cũng đủ làm người thức tỉnh.

Có những lời rất đúng, nhưng nói sai thời điểm lại hóa thành vết thương.

Có những chân lý rất sáng, nhưng chiếu vào một trái tim đang khép, chỉ khiến

người ta chối mắt mà quay lưng.

Người chưa sẵn sàng tình, sẽ nghe lời khuyên như một sự phủ nhận con đường họ đang đi.

Không ít mối quan hệ rạn nứt không phải vì thù ghét, mà vì một bên quá nóng lòng muốn bên kia thay đổi.

Ta gọi đó là yêu thương, nhưng đôi khi, đó chỉ là nỗi bất an của chính ta khi thấy người khác sống khác với chính mình.

Sự thật là:

Không ai tỉnh thay ai được.

Mỗi người chỉ tỉnh khi chính họ chạm đủ đau vào đời.

Bạn có thể chỉ đường, nhưng không thể bước hộ.

Bạn có thể bật đèn nhưng không thể ép người khác mở mắt.

Trong minh triết xưa, người trí không giảng nhiều.

Họ sống:

Sống bình thản giữa biến động.

Sống tử tế mà không phán xét.

Sống vững vàng mà không cần chứng minh...

Chính cách sống ấy là bài học sâu nhất.

Có lúc, im lặng lại là từ bi.

Buông tay lại là trí tuệ.

Không can thiệp

Chính là tôn trọng nhân quả của người khác.

Khi bạn thôi cố gắng khai sáng ai đó, lòng bạn sẽ nhẹ hơn.

Không còn mệt vì nói không được nghe.

Không còn đau vì giúp mà bị chống lại.

Và điều rất lạ là, khi bạn không còn cố, người khác đôi khi lại bắt đầu nhận.

Họ thấy sự đổi thay nơi bạn.

Họ cảm được sự bình an bạn đang sống.

Khi bạn thôi cố gắng khai sáng ai đó, lòng bạn sẽ nhẹ hơn.

Không còn mệt vì nói không được nghe.

Không còn đau vì giúp mà bị chống lại.

Và điều rất lạ là, khi bạn không còn cố, người khác đôi khi lại bắt đầu nhận.

Họ thấy sự đổi thay nơi bạn.

Họ cảm được sự bình an bạn đang sống.

Lúc ấy, nếu họ hỏi, hãy nói.

Nếu họ không hỏi, hãy mỉm cười.

Đạo cần người sống đúng.

Bạn đến đời này không phải để sửa người khác, mà để **tu sửa chính mình.**

Anh sáng thật không làm ai chói mắt.

Nó chỉ lặng lẽ soi đường cho những ai đã sẵn sàng nhìn

Lm Giuse Ngô Mạnh Điệp (Sưu tầm)

Hành Hương cùng Fatima Tour: Các Linh Mục:

Ba Lan và Czechozowa: Nhà thờ Đức Bà Đen; Nơi Đức Mẹ hiện ra tại; Võ Nhiễm Nguyễn tội; Thành Maximilian Kolbe; Quê hương của Đức Giáo hoàng Gioan Phaolô II; Đền thờ Lòng Thương Xót; Thánh Faustina; Viếng Đền thờ Faustina tại VCTD, Mộ Muối Wieliczka; Praha; Thủ đô Cộng hòa Séc và Chúa Giêsu Hải Đông...

Do Thái: Jerusalem, bức tường than khóc; Biển hồ Galile, Lăng Nazareth, Tiệc Cưới Cana, Jericho Núi cấm Dỏ, Núi Tabor, Núi Sion, Núi Olive (Chúa Thăng Thiên), Sông Jordan, Bữa tiệc Ly, Vườn Cây Dầu, Chặng Đàng Thánh Giá, Mộ Mẹ Maria, Biển Chết.

.Bồ Đào Nha: Thăm viếng linh địa Đức Mẹ Fatima, thăm mộ & Nhà Xưa 3 Thánh Trẻ Lucia, Jacinta, Francisco. Viếng nhà thờ chính Tòa ở Lisbon, 3 tu viện: Gieronimo, Baitalha, Alcobaca, phép lạ Thánh Thể tại nhà thờ Thánh Stephano, Tháp Belem.

.Tây Ban Nha: Tham quan Barcelona; Đền thờ Đức Mẹ Đen, Đền Thánh & con Đường Thánh Giacobe, Đền Thánh St. Ignatio (Y Nhã).

.Pháp: Thăm viếng Đức Mẹ Lộ Đức & tâm suối, tham dự rước kiệu quốc tế Mẹ Lộ Đức, Thánh Đường Đức Mẹ Mãn Côi, Đức Mẹ Vô Nhiễm Nguyễn Tội, Tham Dự Bí Tích Sứ Dầu

.Nam Tư: Thăm viếng và khẩn nguyện tại linh địa Đức Mẹ Medjugorje, Đồi Pobrdo nơi Đức Mẹ Hiện Ra, Nhà thờ Thánh Giacobe có Đức Mẹ Maria đẹp nhất thế giới, Trưng đồng chúa chày dầu quanh năm.

Các Tour trong năm:

Chuyến 1: Ngày 11 Đến 25 Tháng 5, 2026: 15 Ngày \$3,999+tip Land Tour
Airline: Estimate \$1,199 Cha Linh Hướng: Ca sĩ LM: Christopher Phạm Quốc Tuấn

Chuyến 2: Ngày 15 đến 29 tháng 06, 2026: 15 Ngày \$3,999 +tip Land Tour
Airline: Estimate \$1,199 Cha Linh Hướng: Nhạc sĩ, ca sĩ LM: Joseph Trịnh Ngọc Danh

Chuyến 3: Ngày 14 Đến 29 Tháng 09, 2026: 16 ngày \$4,299 +tip Land Tour
Airline: Estimate \$1,199 Cha Linh Hướng: Nhạc sĩ, ca sĩ LM: Joseph Trịnh Ngọc Danh

Chuyến 4: Ngày 05 Đến 19 Tháng 10, 2026: 15 Ngày \$3,999+tip Land Tour
Airline: Estimate \$1,199 Cha Linh Hướng: LM: Nam Đoàn



Xin Liên lạc: để biết thêm chi tiết:
Fatima Tour- ITA# 10623900
9450 Carnation Dr. Westminster, CA 92683
Email: fatimatour135@gmail.com
Phone office: (714)400-1796 Cha Danh: 714-507-8856

NEED HELP

LOOKING FOR 1 MALE AND 1 FEMALE TO ASSIST IN A LIQUOR STORE (ENGLISH IS REQUIRED). APPLICANTS MAY WORK FULL TIME OR PART TIME. (WE ARE CLOSED ON SUNDAY).

PLEASE CONTACT MS. MAI AT 713-584-8291

Đăng quảng cáo xin liên lạc:
Ch. Hiền Lê: 281-495-8133
email: dunglacad@gmail.com

ĐẠY LÁI XE

AN TOÀN - KINH NGHIỆM - TẬN TÂM
HỌC VÀ THI BẢNG VIẾT TIẾNG VIỆT
NHẬN ĐƯA ĐÓN PHI TRƯỜNG
XE CÓ HAI THÁNG

XIN LIÊN LẠC: 346-714-6717

CẦN MUA
TẤT CẢ CÁC LOẠI XE HƯ
XE CŨ KHÔNG ĐÙNG, XE ĐÙNG
KHÔNG CHẠY ĐƯỢC CẦN BÁN
MUA GIÁ CAO.

XIN GỌI: 713-482-9267

Dignity Memorial ~ Funeral Homes & Cemetery Parks

Khu vườn an nghỉ:
*Đức Mẹ LaVang - *Đức Mẹ Lộ Đức
*Tobia - *Các Thánh Tử Đạo Việt Nam - *Vinh Cữu
Và nhiều vườn an nghỉ ngân thu trong nghĩa trang
*Memorial Oaks - *Forest Park Westheimer - *F P Lawndale
*F P Woodlands - *Brookside - *Earthman Reshavem.



Tiffany Thu Nguyen
Chuyên Viên Tư Vấn Thủ Tục An Táng & Hỏa Táng

Xin Liên Lạc: **832-566-6321**
Email: tiffany.nguyen@DignityMemorial.com

- Địa táng * Hỏa Táng * Lăng Mộ
- Đặt trước được giảm giá và khóa giữ giá lại
- Nhà Quàn * Nghĩa Trang
- Đặt trước không phải trả tiền lời
- Quan Tài * Bình Dụng Tro
- Đặt trước được trả góp 3 năm hoặc 5 năm
- Viếng Xác * Lễ Phát Táng
- Đùng để quá trẻ sẽ mất nhiều quyền lợi và discounts
- Đào Mộ/Lấp Mộ * Kim Tinh
- Đùng để gánh nặng và lo lắng cho gia đình
- Mộ Bia * Bia Đứng * Bia Nằm

www.prepaidfunerals.texas.gov
<http://www.dignitymemorial.com/en-us/index.page>

Dignity
LIFE WELL CELEBRATED™

VAN HOUSTON ACADEMY
TRƯỜNG TƯ THỰC VIỆT NAM ĐẦU TIÊN TẠI HOUSTON



- CHÀO ĐÓN HỌC SINH TỪ MẪU GIÁO ĐẾN LỚP 12
- TỶ LỆ TRUNG BÌNH GIỮA GIÁO VIÊN: HỌC SINH LÀ 1:10
- CẤP I-20 - NHẬN HỒ SƠ DU HỌC TỬ DU HỌC SINH VIỆT NAM ĐẾN TOÀN THẾ GIỚI
- TRƯỞNG TƯ THỰC ĐƯỢC CHỨNG NHẬN VỚI ĐẦY ĐỦ ĐIỀU KIỆN TỬ TIỂU BANG TEXAS VÀ LIÊN BANG HOA KỲ
- MIỄN PHÍ CHƯƠNG TRÌNH AFTER SCHOOL

13618 Bellaire Blvd Ste E3, Houston, TX 77083 | 832-359-3417
Facebook.com/VanHoustonAcademy

AIR VANGARD

(832) 279-8839

Chuyên: Sửa chữa, bảo trì, thay mới máy lạnh & Suối, walk-in Freezer & Cooler cho nhà và cơ sở thương mại

THẬT THÀ - TẬN TÂM - UY TÍN
GIÁ CẢ PHẢI CHĂNG

VĂN NGUYỄN
TACLA87904C

Đăng quảng cáo xin liên lạc: Ch. Hiền Lê: 281-495-8133; email: dunglacad@gmail.com

More Choice Insurance
THÁI PHẠM AGENCY
 281-581-9999
 AUTO-HOME-LIFE-COMMERCIAL
 và Lớp Xóa Ticket
 (không có ticket cũng nên học lớp này)
 * Tại Đây có bán điện thoại
V 247
 13236 Bellaire Blvd., @ Svnott, Houston, TX 77083

Phong Construction
 Chuyên lắp mái nhà
 Build: tiệm, xây thêm phòng, làm sheetrock
 Sơn sửa, lát gạch- gỗ laminate
 Làm ống nước, thay bình nước nóng
 Thay cửa sổ, đồ xi măng
 Làm đá Granite countertop
 Xin Liên Lạc Phong: (832)790-1518
 (Định giá miễn phí)

T-N DENTAL CENTER
 14360 Bellaire Blvd, Suite 104
 Houston, TX 77083
 Đối diện Fiesta, gần xa lộ 6
281-575-8008
 Nữ Bác Sĩ Nha Khoa
NGUYỄN THU NGUYỆT DDS
 Doctor of Dental Surgery
 Tốt nghiệp: Marquette University, Milwaukee, WI
 Bằng hành nghề tại Texas, California, Wisconsin
 Và 9 tiểu bang thuộc Central Regional USA
 Hiền là Bác sĩ điều trị của Harris County
 Hospital District, Houston, Texas.
 Đảm trách **NHA KHOA TỔNG QUÁT**
NHA KHOA THẨM MỸ
NHA KHOA NHI ĐỒNG

NINH AIR
 Air Conditioning & Heating
 Chuyên máy lạnh, sưởi & nước nóng
832-359-8430
 www.NinhAir.com
Thợ Điện (Electrician)
 Tự Nguyễn chuyên về điện.
 Sửa chữa và thay mới, nhân làm từ nhỏ đến lớn
 thay hộp điện tư nhân và thương mại.
 Thay bình nước nóng - Thông ống cống
 Có 25 kinh nghiệm có bằng điện
 việc làm đảm bảo.
 713-240-1206 or 713-261-8095

JANET THUY BUI
 Chuyên Nghiệp & Tận Tâm
 Realtor & Mortgage - Loan Originator
 Direct Line:
713-569-1558
 email: janetbui@yaho.com
 R.E. 543438 RMLO-NMLS 311921

Plumbing Service
 Thợ ống nước
 Có License and Insured
 Sửa Chữa
 và Lắp ráp hệ thống nước nhà
 A/C Installation & Repair
 CERTIFIED BACKFLOW TESTER.
 Xin gọi cho Tuấn Đình # 832-654-6727

AB REALTY & MORTGAGE
 11602 Bellaire Blvd Ste C Houston TX 77072
 Mua - Bán - Thuê - Mướn - Quản Trị
 Vay Tiền - Nhà - Đất và Cơ Sở Thương Mại
281-568-9988
 CÓ CHƯƠNG TRÌNH PRIVATE LENDER
 *Không cần chứng minh
 lợi tức hoặc credit xấu*
ĐẶC BIỆT VAY TIỀN FHA
 CHI CẢN DOWN 3.5%
 Christine Quỳnh NMLS 268981
www.ABRealtyMortgage.com

Bác Sĩ
NGUYỄN X. CƯỜNG
 Chuyên trị và giải phẫu
TAI - MŨI - HỌNG
281-933-1700
 Đo thính lực & cấp máy trợ thính
 9225 Boone Rd. Houston 77099
 11914 Astoria # 555 Houston 77089

Đức Thành - Khô Bò
 11360 Bellaire Blvd, Suite 850 - Houston, TX 77072
 Điện thoại: 281.564.8899
 Các loại mứt khô
 Tôm khô Louisiana
 Cá đuối một nắng
 Các loại nước mắt
 Khô gà lá chanh
 Khô heo cháy tỏi
 Trên 200 mặt hàng bán tại tiệm

TWFG Insurance Services, Inc.
 Đại diện nhiều hãng bảo hiểm
 danh tiếng như:
 Safeco, Hartford, Progressive,
 Metlife Auto, Travelers...
 Xin L/L để mua bảo hiểm tốt & rẻ.
281-444-9300
 Joseph Vu
 13480 Veterans Memorial Dr., Ste. P4, Houston, TX 77014

HƯƠNG XUÂN TOFU
 8388 W. Sam Houston S. Suite 134 - Houston, TX 77072
 * Hương Xuân sản xuất đậu hũ tươi (trắng) và chiên mỗi ngày
 * Đậu hũ Hương Xuân không dùng thạch cao & chất bảo quản
 Xin gọi: 832.581.5180 & 281.416.6231

LỚP HỌC THI BẰNG LÁI XE
 Lớp BẰNG VIẾT tiếng VIỆT: thứ Tư và thứ Bảy
THI LÁI XE TIẾNG VIỆT: từ thứ Hai đến thứ Bảy
TẬP LÁI XE KHÔNG ĐẬU SẼ HOÀN TIỀN LẠI 100%
 Trong khu Lee Sandwich, đối diện Hồng-Kông 4
 Tập xe an toàn, kinh nghiệm, uy tín, xe 2 tháng
 Giá cả phải chăng
 Xin liên lạc: **TRUNG 832-275-0950**
THẮNG: 713-391-4573

11360 Bellaire Blvd., #950 - Houston, TX 77072
 (Trong khu Tương Đới Chiến Sĩ, đối diện nhà hàng A Lý)
Tiệm Chính Gốc Cửa Đức Hương Cali
ĐỨC HƯƠNG GIÒ CHẢ
 CHUYÊN SẢN XUẤT
 GIÒ CHẢ NÓNG
 MỖI NGÀY:
 Giò Lụa
 Giò Bò Thi Là
 Giò Huế
 Giò Thủ
 Giò Bì
 Giò Gà Nấm Hương
 Chả Quế, Chả Chiên
 Nem Chua
 Chả Bông
 Bánh Dầy, Bánh Giò
 Giờ mở cửa: 7am - 7pm • 6 ngày 1 tuần (nghe thứ 4)

Allstate * LUY TÍN *
 You are in good hands * Bảo Hiểm *
 11110 Bellaire #105 * XE *
 Houston, TX 77072 * NHÀ *
281-495-5803 * NHÂN *
 * THỢ *
 * THƯƠNG *
 MAI

8388 W. Sam Houston S. Suite 134 - Houston, TX 77072
 * Hương Xuân sản xuất đậu hũ tươi (trắng) và chiên mỗi ngày
 * Đậu hũ Hương Xuân không dùng thạch cao & chất bảo quản
 Xin gọi: 832.581.5180 & 281.416.6231

LUCKY STAR
 DECORATING & DESIGNS
281-902-8888
 *Đại hạ giá gỗ Laminate
 dày 12.3mm / \$ 1.29 sqf
 *Tiền công chỉ có \$1 / 1sqf
 *Định giá & giao vật liệu free
 *Sẽ đem mẫu tới tận nhà
 *Đặc biệt làm cầu thang \$59.00
 cho một bậc (tiền công + vật liệu)
 *Chúng tôi làm overnight cho
 những cơ sở thương mại
www.luckystarflooring.com

ĐỨC HƯƠNG GIÒ CHẢ
 CHUYÊN SẢN XUẤT
 GIÒ CHẢ NÓNG
 MỖI NGÀY:
 Giò Lụa
 Giò Bò Thi Là
 Giò Huế
 Giò Thủ
 Giò Bì
 Giò Gà Nấm Hương
 Chả Quế, Chả Chiên
 Nem Chua
 Chả Bông
 Bánh Dầy, Bánh Giò
 Giờ mở cửa: 7am - 7pm • 6 ngày 1 tuần (nghe thứ 4)

Thủy Nguyễn
 REALTOR
281-774-8047
 thuynguyen123@yahoo.com
 Mua, bán, thuê nhà hay có
 nhu cầu liên quan đến địa
 ốc, xin liên lạc Bích Thủy.
 Hãy tin rằng bên cạnh quý vị
 là một người tận tâm, chu
 đáo, làm việc hữu hiệu cho
 lợi ích của quý vị

CONG TY ĐIỆN LỰC
TPL
 TEXAS POWER & LIGHTING
ENERGY
713-552-0484
www.tplenergy.com

NGHĨA TRANG VIỆT NAM
 FOREST PARK EAST FUNERAL HOME
 21620 Gulf Freeway - Webster - TX 77598
 ĐẤT NGHĨA TRANG * NHÀ QUẦN * AN TÁNG * HOA * MỘ BIA
L/L Kim Ghi: 713-391-4708

HỘI THẢO

CHUẨN BỊ ĐẠI HỌC



Tham gia buổi Hội Thảo này, bạn sẽ tìm hiểu về

- 01.** Bí quyết đạt được Học bổng Toàn phần.
- 02.** Hướng dẫn cách tìm kiếm & đạt Thực Tập được trả lương.
- 03.** Cách viết bài luận ấn tượng & tạo nên sự khác biệt.
- 04.** Bí quyết đạt được học bổng cho du học sinh.

MIỄN PHÍ THI THỬ SAT | Thi kiểm tra trình độ Mẫu giáo - Lớp 8

🕒 Thứ 7 | 16/05/2026 | 1:00 PM - 5:00 PM

📍 9531 Eldridge Pkwy, Houston, TX 77083

DANH SÁCH KHÁCH MỜI



Donald Chu

Sinh viên năm nhất tại trường Đại Học Columbia



Angela Tran

Học sinh đã đạt học bổng toàn phần của trường Đại Học Rice



Ann Chu

Trúng tuyển vào nhiều trường Đại học: John Hopkins, UCLA, UT Austin



Natalie Tran

Học sinh đã đạt học bổng toàn phần QuestBridge của trường Đại Học Rice



Shahad Jabouri

Trúng tuyển vào nhiều trường Đại học: UCLA, USC, UT Austin, Trinity



Duy Tran

Du học sinh Học bổng toàn phần của trường Đại Học UTA; Học bổng cao nhất tại UH

Trường có nhận Texas School Voucher

Admin@VanHoustonAcademy.com
www.VanHoustonAcademy.com

Gọi hoặc nhắn tin để ghi danh

(281) 235-0521

KHOÁ HỌC MÙA HÈ

Mầm non đến Lớp 12



\$235*/tuần (Gồm 1 bữa trưa)

7 TUẦN

01/06 - 17/07/2026

9:00 AM - 4:00 PM

từ Thứ 2 đến Thứ 6

Không tính thêm phí khi học sinh đến & về trong thời gian này

Nếu ghi danh & thanh toán đầy đủ trước **20/05/2026**

• Ưu đãi đăng ký sớm	5 tuần 6 tuần	Giảm 10%
	7 tuần	Giảm 15%
• Ưu đãi dành cho gia đình	Anh/ Chị/ Em ruột	

MẦM NON ĐẾN LỚP 8

Piano, Mỹ thuật, Lập trình & Chế tạo robot,
Chương trình Toán nâng cao, Đọc hiểu & Viết luận.

LỚP 9 - LỚP 11

Tiếng Anh, Đại số 1 & 2, Hình học,
Hoá học, Tiễn Giải tích, Vật lý.

5 TUẦN | 01/06/2026 - 03/07/2026

LUYỆN THI SAT

Nếu ghi danh & thanh toán
đầy đủ trước **20/05/2026**

→ Giảm **\$300** còn **\$1,800 \$1,500**

Thời gian: Thứ 2 - Thứ 6

Buổi sáng | 9:00 AM - 12:00 PM

hoặc Buổi chiều | 1:00 PM - 4:00 PM

KHOÁ HỌC CHUẨN BỊ ĐẠI HỌC

Học phí **\$1,200**

Nếu ghi danh & thanh toán
đầy đủ trước **20/05/2026**

→ Giảm **10%**

13:00 - 16:00 | Thứ 2 - Thứ 6

KHI ĐĂNG KÝ LUYỆN THI SAT & KHOÁ HỌC CHUẨN BỊ ĐẠI HỌC → Giảm 20%

**Sau khi thanh toán sẽ không được hoàn tiền. Phụ huynh có 1 năm bảo lưu để tham gia lại chương trình Dự bị Đại học vào lần tổ chức tiếp theo. *Khuyến khích dành cho học sinh Lớp 11 & 12.*

Admin@VanHoustonAcademy.com
www.VanHoustonAcademy.com

Gọi hoặc nhắn tin để ghi danh

(281) 235-0521